

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU ĐÀ NẴNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 217 /DRC-TK

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 03 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG
- Mã chứng khoán: DRC
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236 3771405
- Fax: 0236 3771400

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 30/03/2021, Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng công bố Báo cáo thường niên 2020

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/03/2021.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC UỶ QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên 2020


Phạm Thị Quỳnh Nga

DRC
Công ty cổ phần cao su Đà Nẵng

CHINH PHỤC MỌI NẸO ĐƯỜNG
Nhà sản xuất sảm lốp hàng đầu Việt Nam



45 1975-2020
NĂM HÀNH TRÌNH
CHINH PHỤC MỌI NẸO ĐƯỜNG



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, phường Hòa Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.
Số: (0236) 3771 405
Fax: (0236) 371 400
Website: ww.drc.com.vn
Email: hanhchinh@drc.com.vn

2020 | **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**



MỤC LỤC

01

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát
Quá trình hình thành & phát triển
Ngành nghề & địa bàn kinh doanh
Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
Cơ cấu bộ máy tổ chức
Định hướng phát triển
Các yếu tố rủi ro

02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
Tình hình đầu tư thực hiện dự án
Tình hình tài chính
Cơ cấu cổ động, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

03

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
Tình hình tài chính
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý
Kế hoạch phát triển trong tương lai
Giải trình của ban giám đốc với ý kiến kiểm toán

04

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị
Ban kiểm soát
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BĐH, BKS
Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2020

Giải trình ý kiến của kiểm toán độc lập
Báo cáo tài chính



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Thưa các quý vị!

Kinh tế thế giới đã chứng kiến năm 2020 đầy biến động, là năm tăng trưởng thấp nhất trong thập kỷ qua. Tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn ra phức tạp là nguyên nhân chủ yếu làm tổn hại đến triển vọng đầu tư, sản xuất và hoạt động thương mại toàn cầu. Trong bối cảnh đó, Việt Nam là quốc gia hiếm hoi đạt tăng trưởng dương 2,91% và lạm phát dưới 4%.

Dự báo được tình hình, ngay từ đầu năm, Hội đồng quản trị đã xác định sẽ đặt trọng tâm vào việc đầu tư cho năng lực sản xuất nội tại, dự trữ hàng tồn kho nguyên vật liệu và đạt tăng trưởng doanh thu trong năm 2020, nhằm tạo nền tảng có khả năng thích ứng với những khó khăn do tình hình dịch bệnh Covid -19 và áp lực cạnh tranh gây ra. Kết thúc năm 2020, dù Doanh thu thuần giảm so với cùng kỳ năm trước, song lợi nhuận sau thuế vẫn tăng trưởng 2,4%. Biên lợi nhuận gộp được cải thiện đáng kể, năm 2020 tăng lên 19,8%.

Đặc biệt, năm 2020 là năm đánh dấu với sự kiện 45 năm thành lập Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng 1975-2020, là hành trình dài chinh phục những nẻo đường với những bước tiến vững chắc cùng sự đồng lòng của tập thể CBCNV, Công ty đã vượt qua nhiều gian nan thử thách, để khẳng định thương hiệu DRC ngày càng phát triển. Từ việc đầu tư máy móc thiết bị hiện đại phục vụ sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, đến việc mở rộng thị trường kinh doanh. Bằng sự linh hoạt và sáng tạo, DRC đã tạo được lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Tốc độ tăng trưởng cao và liên tục trong nhiều năm, và ngày nay DRC chiếm thị phần lớp ô tô tải hàng đầu Việt Nam. Thương hiệu DRC được các tổ chức trong nước và quốc tế bình chọn, trao tặng nhiều danh hiệu như: Sao Vàng Đất Việt, Hàng VN chất lượng cao, Thương hiệu mạnh Việt Nam và được Nhà nước khen thưởng nhiều huân chương lao động, huân chương độc lập ...

Với chiến lược phát triển đúng đắn, các sản phẩm sẫm lốp đã khẳng định chất lượng và chinh phục không chỉ người tiêu dùng trong nước mà cả những thị trường khó tính. Minh chứng cho điều này là đến nay sản phẩm mang thương hiệu DRC đã vươn mình ra khắp 5 châu với hơn 40 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Nhân dịp năm mới 2021, thay mặt Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Ban Điều hành và toàn thể các cấp quản lý, nhân viên đã nỗ lực cống hiến trong năm 2020 và cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ, hợp tác và đồng hành của Quý khách hàng, đối tác, cổ đông. Tôi xin chúc quý vị một năm mới dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, an khang thịnh vượng sẽ đến với tất cả quý khách hàng, quý cổ đông, các đối tác và toàn thể nhân viên Công ty Cổ phần cao su Đà Nẵng.

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nguyễn Xuân Bắc



THÔNG TIN CHUNG

- Thông tin khái quát
- Quá trình hình thành & phát triển
- Ngành nghề & địa bàn kinh doanh
- Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- Cơ cấu bộ máy tổ chức
- Định hướng phát triển
- Các yếu tố rủi ro



01

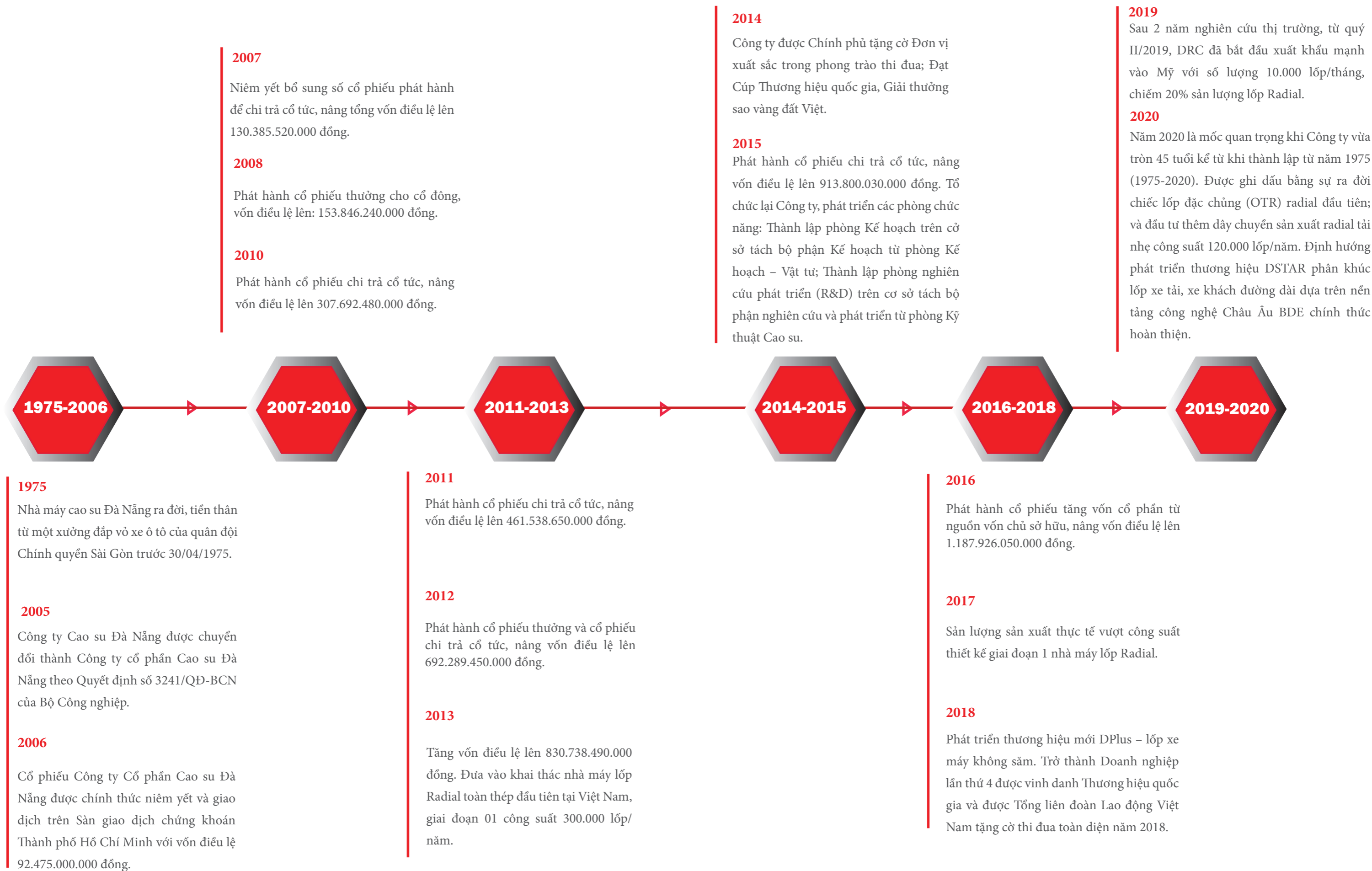


THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Tên tiếng Anh : DANANG RUBBER JOINT STOCK COMPANY.
Mã chứng khoán : DRC.
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0400101531 đăng ký lần đầu ngày 31/12/2005, thay đổi lần thứ 14 ngày 04/11/2020.
Vốn điều lệ : 1.187.926.050.000 đồng.
Trụ sở chính : Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Hòa Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

Số điện thoại : (0236) 3771 405
Số fax : (0236) 3771 400
Website : www.drc.com.vn
Email : hanhchinh@drc.com.vn
Logo : 

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN





Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất sảm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su.
- Sản xuất sản phẩm khác từ cao su.
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm cao su và vật tư thiết bị cho ngành công nghiệp cao su.
- Kinh doanh thương mại, dịch vụ tổng hợp.
- Chế tạo, lắp đặt thiết bị ngành công nghiệp cao su.
- Khám chữa bệnh y tế ban đầu cho cán bộ công nhân viên công ty.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.

Địa bàn kinh doanh

- **Thị trường trong nước:** DRC là doanh nghiệp có quy mô lớn, có hệ thống phân phối mạnh và rộng khắp Việt Nam, trải dài từ miền Bắc đến miền Nam, trong đó khu vực miền Trung vẫn là thị trường mang lại doanh số cao nhất.
- **Thị trường ngoài nước:** DRC xuất khẩu các sản phẩm về cao su, sảm, lốp,... sang hơn 40 nước trên thế giới, tập trung chủ yếu ở thị trường Châu Á, Nam Mỹ, Châu Phi, Châu Âu. Thị trường xuất khẩu lớn nhất là Nam Mỹ, chiếm 61% tổng doanh thu xuất khẩu hàng năm. Bên cạnh đó DRC vẫn luôn quan tâm mở rộng các thị trường tiềm năng như Châu Âu.



TÂM NHÌN

Khẳng định vị trí là nhà sản xuất lốp xe hàng đầu Việt Nam và không ngừng phát triển ngang tầm quốc tế, mang đến những sản phẩm dịch vụ tốt nhất cho khách hàng.

CHIẾN LƯỢC

- Uy tín là tài sản quan trọng nhất của Công ty. Vì thế, DRC không ngừng nâng cao uy tín và phát triển thương hiệu DRC vươn lên tầm quốc tế.
- Tiên phong đóng góp vào sự phát triển trong ngành sản xuất lốp xe Việt Nam, chủ động tạo lợi thế cạnh tranh trong và ngoài nước.
- Luôn coi trọng lợi ích chính đáng của người tiêu dùng.

SỬ MỆNH LỊCH SỬ

Luôn thích nghi với sự thay đổi của thị trường. Kịp thời nắm bắt xu hướng phát triển của thế giới, chủ động tạo lợi thế cạnh tranh để phát triển bền vững. Đẩy mạnh xuất khẩu dòng sản phẩm lốp xe tải radial toàn thép sang những thị trường tiềm năng.

THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2020

Với sự phấn đấu và nỗ lực trong sản xuất kinh doanh của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã được các cấp, ban, ngành tặng các danh hiệu thi đua cụ thể như sau:

- Là Doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu uy tín.
- Cờ thi đua của Ủy ban quản lý vốn Nhà nước.
- Cờ thi đua của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.
- Nhiều năm liên được giải thưởng Thương hiệu quốc gia.
- Giải thưởng hàng Việt nam Chất lượng cao 2020 - 2021.
- Đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu.



MỘT SỐ SẢN PHẨM NỔI BẬT

1. Lớp Radial



LỚP BÁN THÉP



LỚP TOÀN THÉP



LỚP XE MÁY KHÔNG SẤM DPUS

3. Lớp Xe đạp xe máy



LỚP XE ĐẠP XE MÁY

4. Săm yếm DRC



SĂM YẾM DRC

2. Lớp Bias



LỚP TẢI NHẸ



LỚP TẢI NẶNG



LỚP ĐẮP DÁN



LỚP ĐẶC CHỨNG



LỚP NÔNG NGHIỆP

5. Cao su kỹ thuật



CAO SU KỸ THUẬT

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

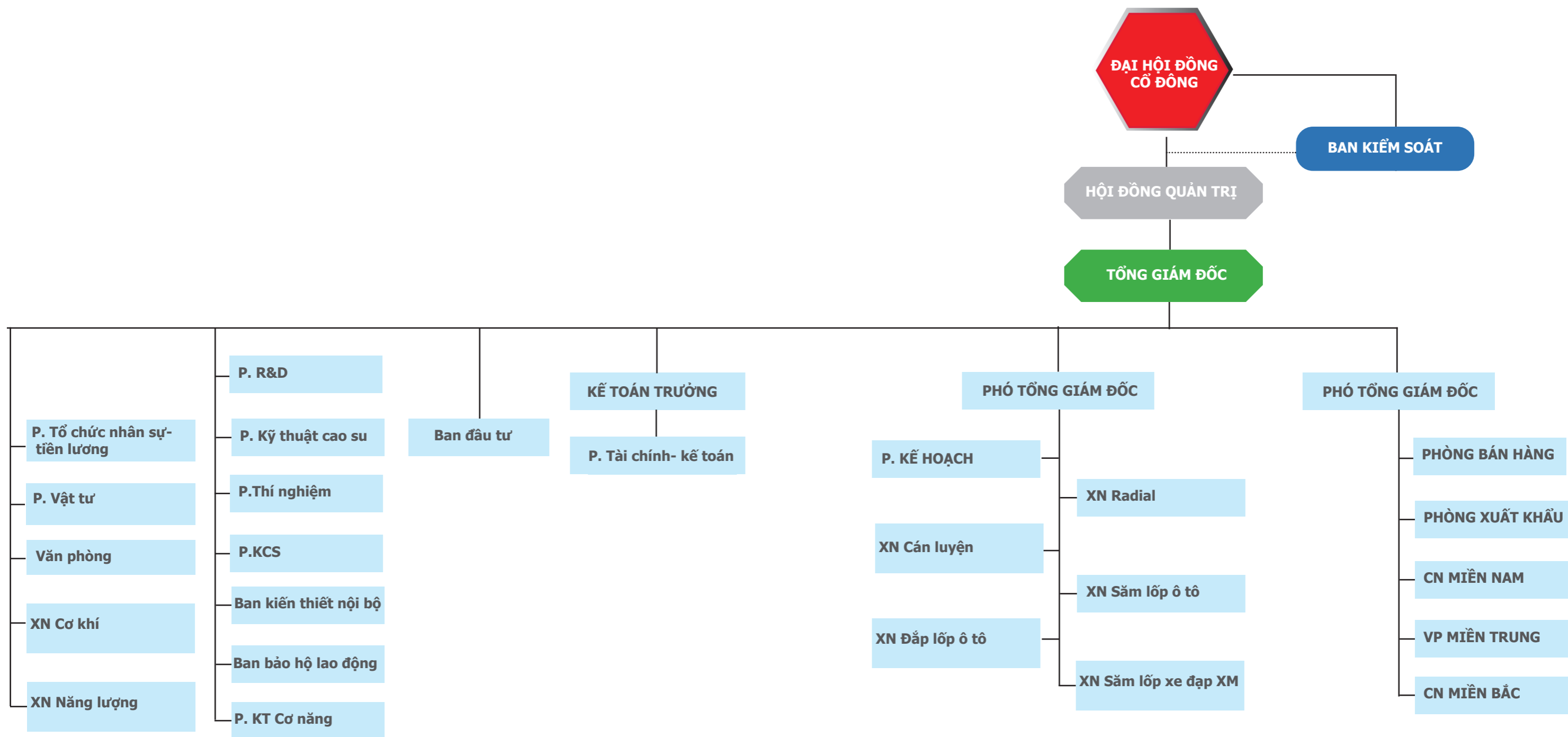
Mục tiêu chủ yếu của công ty

- Giữ vững thị trường, tiếp tục tìm kiếm và mở rộng hệ thống phân phối sảm, lốp... trải rộng khắp trong và ngoài nước.
- Đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Tối đa hóa lợi nhuận và mang lại lợi ích thiết thực cho các cổ đông, củng cố và duy trì mối quan hệ bền vững với các đối tác chiến lược và khách hàng tiềm năng.
- Không ngừng đẩy mạnh năng lực sản xuất, cải tiến khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng mạng lưới truyền thông, quảng bá thương hiệu mạnh mẽ, tạo nên một DRC vững mạnh, uy tín và mang đậm dấu ấn doanh nghiệp không chỉ trên thị trường trong nước mà còn là ở quốc tế.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Hiện nay, nhu cầu thị trường cao su và sảm lốp ngày càng tăng, việc sử dụng lốp bố thép cũng như các loại sảm yếm ô tô, xe máy ngày càng nhiều và phát triển; cạnh tranh các doanh nghiệp cùng ngành trong ngoài nước ngày càng gay gắt. Vì thế, DRC đã và đang tiếp tục hướng tới mục tiêu đổi mới công nghệ, tập trung đẩy mạnh sản xuất, mở rộng thị trường nâng cao năng suất cũng như hoàn thiện các sản phẩm của Công ty, đặc biệt là 2 sản phẩm chủ lực là lốp Radial (sợi mảnh thép) và lốp Bias (sợi mảnh nylon).
 - Đối với lốp bias (sợi mảnh nylon): tiếp tục duy trì mức sản lượng ổn định, đầu tư cải thiện trình độ khoa học kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản phẩm bằng các biện pháp tăng cường công tác quản lý. Đặc biệt chú trọng lốp đặc chủng (OTR) và lốp tải nhẹ là các thế mạnh riêng của Công ty, cần tiếp tục phát huy năng lực sản xuất và mở rộng thị trường, đồng thời đáp ứng đầy đủ các phân khúc của thị trường lốp ô tô Việt Nam.
 - Đối với lốp Radial toàn thép (sợi mảnh thép), phấn đấu hoạt động tối đa công suất thiết kế nhà máy Radial giai đoạn 2. Ngày càng hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Đối với lốp không sảm Dplus; Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm; tiếp tục đẩy mạnh kênh phân phối và phát triển sản phẩm, đẩy mạnh công tác quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường phân phối cũng như ngày càng có nhiều chiến lược mới nhằm thu hút nhiều khách hàng tiềm năng.
- Trong dài hạn : Xây dựng chiến lược quảng bá sản phẩm, hệ thống phân phối và các chính sách phân phối hiệu quả. Trong điều kiện thuận lợi, xem xét khả năng liên kết với các nhà sản xuất ô tô tại Việt Nam xây dựng nhà máy lốp và cao su kỹ thuật để cung cấp sản phẩm ổn định.
- Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm.
- Phát triển và nâng cao thương hiệu DRC ở thị trường trong và ngoài nước.
- Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.
- Đầu tư tìm kiếm và duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao.





CÁC RỦI RO

Rủi ro kinh tế

Trong năm 2020, nền kinh tế không chỉ riêng Việt Nam mà toàn thế giới có nhiều biến động do ảnh hưởng của Đại dịch Covid-19, các tổ chức quốc tế và thể chế tài chính đều nhận định tăng trưởng kinh tế toàn cầu suy thoái sâu trong năm 2020. Dự báo về tăng trưởng kinh tế thế giới, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) cho rằng kinh tế toàn cầu giảm 4,5% năm 2020. Theo Tổng cục Thống kê năm 2020, cho thấy nền kinh tế nước ta tiếp tục đạt tăng trưởng dương và đã đi qua điểm đáy của đồ thị phục hồi kinh tế, đó là nhờ dịch Covid-19 được kiểm soát chặt chẽ. Cụ thể là quý I tăng 3,68%; quý II tăng 0,39%, quý III tăng 2,69%, quý IV tăng 4,48% và GDP năm 2020 tăng 2,91%. Tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011-2020 nhưng Việt Nam là quốc gia duy nhất trong ASEAN và thuộc số ít quốc gia trên thế giới đạt mức tăng trưởng dương; đồng thời là điểm sáng hiếm hoi trong bức tranh kinh tế thế giới trong năm 2020. Do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, ngành sẫm lớp chịu ảnh hưởng không hề nhỏ, dẫn đến thực trạng chung là tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, lợi nhuận liên tục sụt giảm so với cùng kỳ năm trước. Với những biện pháp kiểm soát dịch của Chính phủ và các yếu tố vĩ mô ổn định (bao gồm lãi suất thấp và lạm phát được kiểm chế trong nhiều năm gần đây, nhu cầu tiêu dùng trong nước cao...) tạo bàn đạp cho kinh tế hồi phục nhanh chóng sau dịch. Theo Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF), kinh tế Việt Nam có thể hồi phục 7,0% trong năm 2021 dưới kịch bản cơ sở, cao hơn trung bình 10 năm gần đây ở mức 6,3%. Bên cạnh đó, Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) mang lại nhiều cơ hội tích cực cho ngành cao su Việt Nam với lộ trình giảm thuế về 0% trong vòng 16 năm. Việt Nam có thể đa dạng hóa thị trường, mở rộng sang các nước có nền Công nghiệp chế biến cao su chưa phát triển nhiều như Peru, Chile, New Zealand, Australia,... Đây là cơ hội tốt cho các Doanh nghiệp sẫm lớp cũng như DRC mở rộng và gia tăng thị phần của mình.

Rủi ro lãi suất

Từ đầu năm đến nay, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã 3 lần điều chỉnh giảm các mức lãi suất điều hành để hỗ trợ thanh khoản cho các tổ chức tín dụng, giảm chi phí vay vốn của Doanh nghiệp và người dân, làm mất bằng lãi suất trên thị trường có xu hướng giảm. Lãi suất huy động các kỳ hạn từ 6 tháng trở lên của các ngân hàng vào khoảng 6 - 7%/năm. Hoạt động trong lĩnh vực sản xuất yêu cầu nguồn vốn lớn cho công tác đầu tư và nguyên vật liệu, bên cạnh vốn tự có thì vốn vay chiếm tỷ trọng khá lớn trong cơ cấu vốn của DRC. DRC luôn quan tâm đến việc kiểm soát và duy trì tỷ lệ nợ ở mức hợp lý nhằm hạn chế những tác động của lãi suất nợ vay đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để giảm thiểu các rủi ro về lãi suất. Đồng thời luôn cân nhắc mức lãi suất giữa các ngân hàng để tìm ra lãi suất ưu đãi nhất nhằm giảm thiểu chi phí lãi vay cho Công ty.

Rủi ro tỷ giá

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh của DRC, phần lớn các loại nguyên phụ liệu để tạo ra thành phẩm đều được Công ty nhập khẩu từ nước ngoài về. Trong đó, Trung Quốc là thị trường chủ yếu cung cấp than đen và hóa chất cho DRC. Do vậy, Công ty phải chịu rất nhiều ảnh hưởng bởi những biến động của tỷ giá hối đoái, đặc biệt là sự biến động của đồng USD. Bên cạnh đó, các khoản nợ vay nước ngoài của Công ty cũng tác động trực tiếp đến các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài việc cung cấp sản phẩm đáp ứng nhu cầu trong nước, DRC còn xuất khẩu các sản phẩm của mình sang 40 quốc gia thuộc Nam Mỹ, Châu Á, Châu Âu. Do đó, biến động mạnh về tỷ giá sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu của Công ty. Để hạn chế rủi ro thấp nhất, DRC luôn quan tâm đến biến động tỷ giá để có các chính sách phù hợp nâng cao lợi nhuận hoạt động kinh doanh.

Rủi ro về môi trường

Bảo vệ môi trường luôn là vấn đề được các Doanh nghiệp sản xuất đặt lên hàng đầu. Việc xử lý các phế phẩm, chất thải, khí thải, nước thải,... là vấn đề được Công ty đặc biệt quan tâm khi mà định hướng sản xuất xuất kinh doanh đi liền với phát triển bền vững đang là xu thế của nhiều Doanh nghiệp hiện nay. Điều này đòi hỏi Công ty cần phải đảm bảo những tiêu chuẩn khi thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, tạo môi trường lao động an toàn và lành mạnh cho tập thể công nhân viên.



CÁC RỦI RO

RỦI RO VỀ NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Việt Nam đang trong giai đoạn hội nhập nền kinh tế thế giới, Chính phủ Việt Nam không ngừng đưa ra những chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các Doanh nghiệp trong và ngoài nước gia nhập ngành. Điều này dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt giữa các Doanh nghiệp nội địa và các Doanh nghiệp nước ngoài cả về giá thành lẫn chất lượng sản phẩm. Tại thị trường trong nước, ngoài các Doanh nghiệp nội địa như CSM và SRC thì các Doanh nghiệp sầm lốp FDI tại Việt Nam như Bridgestone, Kumho Tire, Michelin hay Hankook đều là những đối thủ cạnh tranh trực tiếp với DRC trong phân khúc các sản phẩm dành cho ô tô, điển hình là các sản phẩm sầm lốp xe thương mại. Ngoài ra, Công ty đang phải cạnh tranh gay gắt với các Doanh nghiệp Trung Quốc khi mặt hàng sầm lốp giá rẻ liên tục tràn vào Việt Nam. Đặc biệt, với xu hướng radial hóa như hiện nay, lốp radial kỳ vọng sẽ trở thành động lực tăng trưởng dài hạn cho DRC, nâng cao khả năng cạnh tranh với các đối thủ cùng ngành. Thị trường xuất khẩu chính của DRC là Châu Mỹ và Châu Á và tại các thị trường này thì đối thủ lớn nhất đối với DRC cũng chính là mặt hàng sầm lốp của Trung Quốc. Chính vì thế, Công ty luôn không ngừng nâng cao năng lực sản xuất, đổi mới Công nghệ và phát triển sản phẩm ngày càng hoàn thiện để duy trì và nâng cao vị thế trong ngành.



Rủi ro nguyên vật liệu

Với hơn 70% chi phí nguyên vật liệu trong cơ cấu chi phí sản xuất của DRC, sự biến động giá nguyên vật liệu là yếu tố tác động rất lớn đối với ngành sản xuất sầm lốp nói chung và DRC nói riêng. Nguyên vật liệu chính cho sản xuất sầm lốp của DRC là các loại cao su (bao gồm cao su thiên nhiên và cao su tổng hợp), than đen và các loại hóa chất. Sản lượng cao su phụ thuộc vào ngành công nghiệp chế biến ô tô - thị trường tiêu thụ chính, và giá cao su thiên nhiên có sự ràng buộc với giá dầu thô và giá cao su tổng hợp - sản phẩm thay thế của cao su tự nhiên. Vì vậy DRC chịu rủi ro tương đối cao về nguyên vật liệu đầu vào khi mà giá dầu thô luôn biến động khó lường ảnh hưởng đến giá cao su tổng hợp và cao su thiên nhiên. Vì thế, DRC cần chú trọng đến vấn đề quản trị rủi ro giá cả nguyên vật liệu bằng cách thiết lập danh sách các nhà cung cấp có uy tín và mối quan hệ hợp tác lâu dài nhằm đảm bảo được mức giá hợp lý nhất, tránh biến động và có nguồn cung cấp nguyên vật liệu ổn định.



Rủi ro về pháp luật

Hoạt động của DRC chịu sự ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản luật liên quan. Hệ thống luật và các văn bản luật của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và còn nhiều bất cập, khi đó sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Vì vậy đòi hỏi DRC phải luôn có các bước chuẩn bị nhằm điều chỉnh hoạt động của Công ty sao cho không vi phạm các quy định của pháp luật.

Rủi ro khác

Bên cạnh các vấn đề còn tồn tại của nền kinh tế, các rủi ro đến từ cháy nổ, thiên tai còn gây tác động tiêu cực tới quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nếu không được quan tâm đúng mức. Trong năm 2020, tuy bị ảnh hưởng từ bão lũ nhưng DRC đã chủ trương có những biện pháp khắc phục thiên tai, từ đó giảm thiểu thiệt hại ảnh hưởng tới tình hình hoạt động của Công ty. Đối với các rủi ro cháy nổ, DRC đặt tiêu chuẩn an toàn lao động lên hàng đầu, định kì tổ chức các buổi tập huấn phòng chống cháy nổ cho Công nhân. Vì vậy, nhằm phòng ngừa và hạn chế thấp nhất những hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản, DRC luôn theo dõi và nắm bắt các thông tin nhanh chóng để đưa ra các biện pháp tối ưu.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình đầu tư thực hiện dự án
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ động, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu



02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình tiêu thụ sản phẩm năm 2020

Stt	Sản phẩm	ĐVT	TH 2019	KH 2020	TH 2020	TH/KH 2020	TH 2020/2019
1	- Lốp xe đạp	Chiếc	3.874.640	3.700.000	3.981.866	107,62%	102,77%
2	- Săm xe đạp	Chiếc	4.870.776	4.800.000	4.666.385	97,22%	95,80%
3	- Lốp xe máy	Chiếc	2.181.964	2.540.000	1.859.113	73,19%	85,20%
4	- Săm xe máy	Chiếc	5.067.722	6.200.000	4.706.536	75,91%	92,87%
5	- Lốp ô tô , máy kéo	Chiếc	1.138.188	1.200.000	1.140.976	95,08%	100,24%
	+ Lốp Bias	Chiếc	625.896	550.000	630.015	114,55%	100,66%
	+ Lốp Radial	Chiếc	511.005	600.000	508.197	84,70%	99,45%
	+ Lốp bán thép	Chiếc	1.287	50.000	2.764	5,53%	214,76%
6	- Săm ô tô	Chiếc	633.327	555.000	574.677	103,55%	90,74%
7	- Yếm ô tô	Chiếc	425.580	380.000	404.207	106,37%	94,98%
8	- Lốp ô tô dắp	Chiếc	39.374	42.000	42.160	100,38%	107,08%
9	- Cao su kỹ thuật	Triệu đồng	7.640,67	8.000	6.518,59	81,48%	85,31%



Tình hình xuất khẩu

Khoản mục	ĐVT	Năm 2019		Năm 2020	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Xuất khẩu	Triệu đồng	1.732.249.430.303	42,91%	1.745.992.528.573	45,72%
- Châu Á	Triệu đồng	1.036.843.162.982	25,68%	1.115.470.187.975,78	29,21%
- Châu Mỹ	Triệu đồng	560.943.467.676	13,90%	486.632.023.526,28	12,74%
- Châu Phi	Triệu đồng	94.848.258.949	2,35%	114.049.562.228,34	2,99%
- Châu Âu	Triệu đồng	29.674.894.004	0,74%	23.768.232.394,51	0,62%
- Châu Đại Dương	Triệu đồng	9.939.646.692	0,25%	6.072.522.448,10	0,16%
Nội địa	Triệu đồng	2.304.710.119.635	57,09%	2.072.772.626.306	54,28%
- Miền Bắc	Triệu đồng	518.601.957.353	12,85%	439.416.116.112	11,51%
- Miền Trung	Triệu đồng	1.091.045.596.217	27,03%	1.002.442.089.664	26,25%
- Miền Nam	Triệu đồng	688.357.414.619	17,05%	624.597.386.719	16,36%
- Khác	Triệu đồng	6.705.151.446	0,17%	6.317.033.811	0,17%
Tổng cộng	Triệu đồng	4.036.959.549.938	100%	3.818.765.154.879	100%



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Cơ cấu doanh thu

Tên sản phẩm	ĐVT	Năm 2019		Năm 2020	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán sản phẩm lốp xe đạp	Đồng	196.726.602.711	4,87%	213.346.401.306	5,59%
Doanh thu bán sản phẩm lốp xe máy	Đồng	377.706.047.996	9,36%	331.590.148.049	8,68%
Doanh thu bán sản phẩm lốp, yếm ô tô	Đồng	3.448.987.905.648	85,44%	3.260.361.884.297	85,38%
Doanh thu bán cao su kỹ thuật	Đồng	7.640.667.955	0,19%	6.518.589.424	0,17%
Doanh thu bán vật tư, phế phẩm	Đồng	4.238.178.501	0,10%	4.966.111.966	0,13%
Doanh thu khác	Đồng	1.660.147.127	0,04%	1.982.019.720	0,05%
Tổng cộng	Đồng	4.036.959.549.938	100%	3.818.765.154.762	100%

Cơ cấu lợi nhuận gộp

Tên sản phẩm	ĐVT	Năm 2019		Năm 2020	
		Giá trị	Tỷ trọng(%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Sản phẩm lốp xe đạp	Đồng	19.546.939.631	3,42%	31.362.962.055	5,23%
Sản phẩm lốp xe máy	Đồng	44.416.413.139	7,77%	42.129.845.498	7,03%
Sản phẩm lốp yếm, ô tô	Đồng	501.211.990.266	87,72%	515.838.189.710	86,06%
Cao su kỹ thuật	Đồng	2.743.968.607	0,48%	2.814.985.437	0,47%
Khác	Đồng	3.458.661.193	0,61%	7.242.255.513	1,21%
Tổng cộng	Đồng	571.377.972.836	100%	599.388.238.213	100%



Về cơ cấu doanh thu, lợi nhuận gộp của Công ty: Doanh thu và lợi nhuận gộp của sản phẩm lốp yếm, ô tô là mảng hoạt động kinh doanh chủ đạo của Công ty, lần lượt chiếm 85,38% và 86,06% trong cơ cấu. Trong đó, sản lượng lốp Bias bán được đạt 630.015 chiếc (tăng 0,66%), lốp bán thép đạt 2.764 chiếc (tăng 115%), lốp Radial đạt 508.197 chiếc (giảm 0,55%). Nhìn chung, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không những phục hồi về mức trước dịch mà DRC còn tăng trưởng một số chỉ tiêu so với cùng kỳ. Đây là kết quả hết sức ấn tượng đối với công ty khi mà nền kinh tế gặp nhiều khó khăn.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	%2020/ 2019	%Tăng, giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	2.708	2.430	89,74%	-10,26%
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	3.858	3.646	94,52%	-5,48%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	312	322	103,10%	3,10%
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	0,757	-1,568	-	-
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	313	320	102,35%	2,35%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	250	256	102,40%	2,40%

Năm 2020 là một năm đầy biến động đối với ngành sẫm lốp, trong đó có DRC. Từ đầu năm 2020, tình hình dịch bệnh bắt đầu từ Trung Quốc, sau đó lây lan sang Việt Nam và các nước trên thế giới. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, doanh thu tiêu thụ giảm mạnh nhất là 2 quý đầu năm, do chính phủ Việt Nam yêu cầu người dân ở nhà và các thị trường chính của DRC cũng đang bị phong tỏa, bao gồm Brazil và Mỹ. Doanh thu bán hàng chỉ đạt 88% so với kế hoạch và đạt 95% so với cùng kỳ năm trước. Thị trường xuất khẩu chính là Brazil cũng giảm hơn phân nửa và mới hồi phục khoảng 2 quý cuối năm. Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung bắt đầu diễn ra vào tháng 3/2018, lớp từ trung Quốc không xuất khẩu được vào Mỹ tạo cơ hội cho doanh nghiệp ở các nước khác mở rộng kênh phân phối, trong đó có DRC. Việc đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu vào thị trường Mỹ là bước tiến lớn trong quá trình hoạt động, đóng góp gia tăng sản lượng và cải thiện biên lợi nhuận doanh nghiệp trong năm vừa qua.

Vào những tháng cuối năm, Công ty đã bắt đầu hoạt động khởi sắc trở lại khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát. Cụ thể là quý 4 tình hình tiêu thụ sản phẩm khả quan, Doanh thu thuần tăng lên 1.108 tỷ, trong khi lợi nhuận sau thuế tăng mạnh lên 109,5 tỷ. Nguyên nhân là do sản lượng tiêu thụ các sản phẩm chủ lực tốt nhờ hoạt động xuất khẩu tăng mạnh, đặc biệt trong quý IV năm 2020. Với việc Công ty đã chủ động tích trữ hàng tồn kho nguyên liệu giá rẻ tại Quý II/2020, đảm bảo cho Công ty có giá vốn thấp giúp cải thiện biên lợi nhuận trong ngắn hạn, bởi giá cao su tăng mạnh từ cuối quý 3/2020 đến quý 4/2020. Thêm vào đó, Chi phí khấu hao giảm mạnh trong năm 2020 là do quý IV phần lớn máy móc thiết bị nhà máy radial giai đoạn 1 đã hết khấu hao. Điều này giúp cho giá vốn của DRC được cải thiện và giúp tăng lợi nhuận trước thuế của doanh nghiệp.

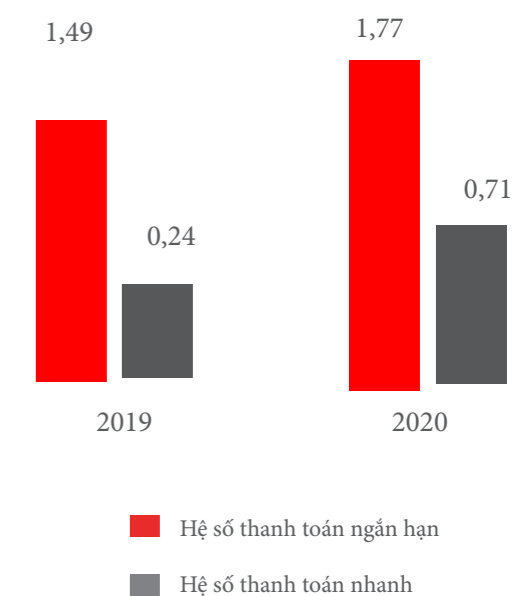
Lũy kế cả năm 2020, Công ty đạt 3.818 tỷ doanh thu, giảm 5,38%; tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế đạt 256 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ năm ngoái. So với kế hoạch 4.360 tỷ doanh thu và 280 tỷ Lợi nhuận trước thuế, DRC đã thực hiện được 87,5% chỉ tiêu doanh thu và gần 114% chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế. Trong đó, chỉ số kinh doanh DRC hiệu quả hơn nhờ chi phí khấu hao nhà máy Radial - Giai đoạn 1 giảm mạnh từ cuối tháng 8/2020. Sau quý 2 năm 2020 sản lượng Radial hồi phục mạnh mẽ đã tác động tích cực đến các chỉ số kinh doanh của DRC... Đặc biệt, trong xu hướng giá cao su tăng khá mạnh từ quý 3/2020 đến quý 4/2020, DRC còn đang hưởng lợi từ lượng hàng tồn kho ở mức cao.

Các chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,49	1,77
-	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,24	0,71
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	39,74%	30,57%
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	65,94%	44,03%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,29	3,14
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,39	1,42
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	6,49%	7,03%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	15,87%	15,44%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	9,04%	9,98%
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	8,10%	8,83%

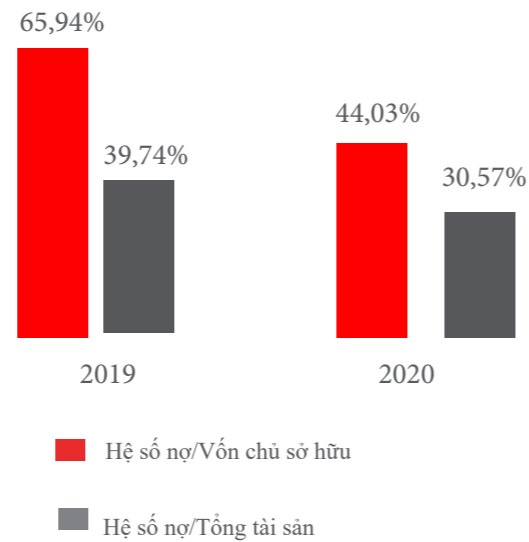
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán đều tăng so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, khả năng toán ngắn hạn tăng từ 1,49 lần lên 1,77 lần, khả năng thanh toán nhanh tăng từ 0,24 lên 0,71 lần. Nguyên nhân là do tốc độ giảm của tài sản ngắn hạn giảm chậm hơn so với nợ ngắn hạn. Bên cạnh đó, hàng tồn kho giảm 32% cũng ảnh hưởng đến khả năng thanh toán nhanh của Công ty, chủ yếu là giảm hàng tồn kho thành phẩm. Do DRC đã tạm thời đóng hết các cơ sở sản xuất trong giai đoạn Việt Nam thực hiện cách ly xã hội trên cả nước (01/04/2020-22/04/2020). Vì vậy, Công ty sử dụng lượng hàng tồn kho cùng với việc sản xuất tăng cường sau giai đoạn giãn cách xã hội trên cả nước để đủ đáp ứng doanh thu. Trong năm 2020, việc tắt toán các khoản nợ vay ngắn hạn từ 531 tỷ còn 305 tỷ cũng giải thích cho việc các chỉ tiêu về khả năng thanh toán tăng.



Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Tại ngày 31/12/2020, Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn giảm so với cùng kì năm ngoái. Cụ thể, Hệ số nợ/Tổng tài sản giảm từ 39,74% xuống còn 30,57%, Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu giảm từ 65,94% xuống còn 44,03%. Nguyên nhân chủ yếu là do nợ ngắn hạn giảm 30,96%, tương đương với giá trị 333,2 tỷ đồng, vì trong năm Công ty đã tắt toán hầu hết các khoản nợ vay dài hạn và ngắn hạn. Bên cạnh đó, tổng tài sản giảm với tốc độ chậm hơn với 10,26%, tương đương với giảm 277,7 tỷ đồng; phần lớn đến từ khoản khấu hao của Nhà máy Radial giai đoạn 1. Ngoài ra, với vốn chủ sở hữu không biến đổi nhiều cũng tác động đến chỉ tiêu về cơ cấu vốn.

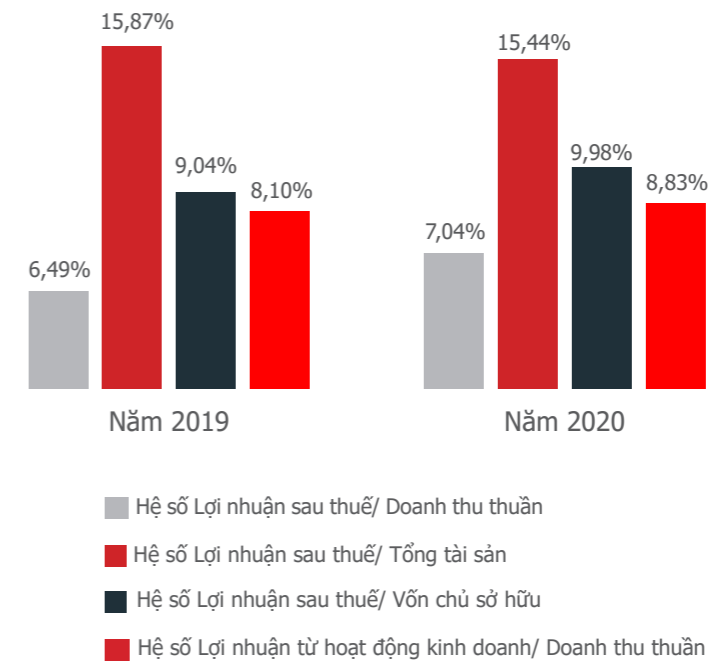
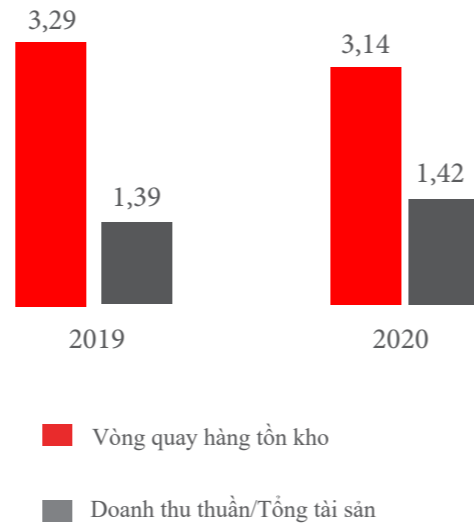


Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Trong năm qua, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn bởi dịch Covid 19. Tại DRC, nguyên vật liệu chủ yếu nhập khẩu từ Trung Quốc nên chịu ảnh hưởng nghiêm trọng khi các chính sách giãn cách xã hội của chính phủ được áp dụng vào nửa đầu năm 2020. Doanh thu chủ yếu của Công ty chủ yếu từ xuất khẩu nhưng do ảnh hưởng của dịch làm cho tình hình xuất khẩu khó khăn hơn bao giờ hết. Nhưng đến nửa cuối năm 2020, với sự kiểm soát của dịch bệnh, Công ty đã hoạt động bình thường. Hầu hết, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều tăng so với cùng kì năm trước. Cụ thể, Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần tăng từ 6,49% lên 7,03%, Hệ số Lợi nhuận hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần tăng từ 8,1% lên 8,83% và Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân tăng 9,04% lên 9,98%. Mặc dù doanh thu thuần trong năm của Công ty giảm, nhưng với việc tăng giá bán, tích cực dự trữ hàng tồn kho giá rẻ, khấu hao nhà máy Radial giai đoạn 1 nên lợi nhuận sau thuế tăng so với cùng kì năm ngoái. Điều này cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn đang duy trì ổn định và tăng trưởng, đảm bảo được năng lực sản xuất kinh doanh, và đảm bảo được khả năng sinh lời; mặc dù tình hình kinh tế ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Nhìn chung, trong năm 2020 vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản tương đối ổn định, lần lượt đạt 3,14 vòng và 1,42 vòng. Hệ số về năng lực hoạt động không biến động nhiều so với năm 2019, giảm 0,15 vòng so với 2019. Với tình hình dịch bệnh đầu năm 2020, DRC đóng cửa các cơ sở sản xuất để thực hiện cách ly xã hội theo yêu cầu của Nhà nước, và để đáp ứng doanh thu, Công ty đã sử dụng hàng tồn kho cùng với việc sản xuất tăng cường giai đoạn sau dịch đáp ứng nhu cầu khách hàng. Đó là nguyên nhân dẫn đến hàng tồn kho giảm (giảm 364 tỷ). Bên cạnh đó, giá vốn hàng bán giảm 239 tỷ, tương đương với giảm 7%. Từ đó làm cho vòng quay hàng tồn kho giảm so với cùng kì năm 2019. Tổng tài sản giảm 277 tỷ (giảm 10%), đồng thời, doanh thu thuần giảm 211 tỷ, tương đương với 5%, nên vòng quay tổng tài sản tăng 1,39 lên 1,42 vòng.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần

- Vốn điều lệ: 1.187.926.050.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 118.792.605 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Cổ phiếu thường: 118.792.605 cổ phiếu
- Cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 118.792.605 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2020, Công ty không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ

Các chứng khoán khác: Không có

Cơ cấu cổ đông

STT	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Cổ đông nhà nước	1	59.999.358	50,51%
2	Cổ đông trong nước	6690	37.090.095	31,22%
	- Tổ Chức	58	2.539.174	2,14%
	- Cá nhân	6632	34.550.921	29,08%
3	Cổ đông nước ngoài	291	21.703.152	18,27%
	- Tổ chức	57	20.751.919	17,47%
	- Cá nhân	234	951.233	0,80%
	Tổng cộng	6.982	118.792.605	100%

(Thông tin theo danh sách cổ đông chốt ngày 24/11/2020)

Danh sách cổ đông lớn

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	59.999.358	50,51%
2	KWE BETEILIGUNGEN AG	5.980.775	5,03%
	Tổng cộng	67.221.683	55,54%

(Thông tin theo danh sách cổ đông chốt ngày 24/11/2020)



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Danh sách HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Tuấn Dũng	Chủ tịch HĐQT		Từ 24/6/2020
2	Ông Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT	Từ 24/6/2020	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc		Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT từ 24/6/2020. Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc từ ngày 01/11/2020
4	Ông Lê Hoàng Khánh Nhật	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	Từ 01/11/2020	
5	Ông Hà Phước Lộc	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc		
6	Ông Nguyễn Văn Hiệu	Thành viên HĐQT		
7	Ông Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên HĐQT		
8	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT	Từ 24/6/2020	
9	Ông Trần Đình Quyền	Thành viên HĐQT		
10	Ông Nguyễn Mạnh Sơn	Phó Tổng giám đốc		Từ 01/07/2020
11	Ông Phạm Phong Thịnh	Phó Tổng giám đốc	Từ 24/11/2020	
12	Bà Trần Thị Mỹ Lệ	Kế Toán trưởng		
13	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	Trưởng Ban kiểm soát		
14	Bà Trương Thị Hồng Hoa	Thành viên Ban kiểm soát		
15	Bà Nguyễn Thị Vân Hoa	Thành viên Ban kiểm soát		





Ông Nguyễn Xuân Bắc
Chủ tịch hội đồng quản trị

- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Năm sinh: 1972
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: Không
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 12.473.223 cổ phiếu chiếm 10,51%.



Ông Hà Phước Lộc
Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Năm sinh: 1968
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 84.978 cổ phiếu chiếm 0,07% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: Đại diện vốn (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ.



Ông Lê Hoàng Khánh Nhựt
Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

- Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc.
- Năm sinh: 1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kỹ thuật.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 91.566 cổ phiếu chiếm 0,08% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ.



Ông Nguyễn Huy Hiếu
Thành viên HĐQT

- Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Năm sinh: 1978
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: Không
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ.

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH, BAN KIỂM SOÁT



- Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Năm sinh: 1984
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn :Thạc sỹ Khoa học vật liệu.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 10.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,01%
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu : 11.879.260 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 10,51% vốn điều lệ.

Bà Nguyễn Thị Bích Thủy
Thành viên HĐQT



- Chức vụ: Thành viên HĐQT độc lập
- Năm sinh: 1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 9.591 cổ phiếu chiếm 0,008% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.

Ông Nguyễn Văn Hiệu
Thành viên HĐQT độc lập



- Chức vụ: Thành viên HĐQT độc lập
- Năm sinh: 1960
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: Không
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.

Ông Trần Đình Quyền
Thành viên HĐQT độc lập



- Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Năm sinh: 1973
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa học Cao phân tử
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.

Ông Phạm Phong Thịnh
Phó Tổng Giám đốc

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH, BAN KIỂM SOÁT



Bà Trần Thị Mỹ Lệ
Kế toán trưởng

- Chức vụ: Kế toán trưởng
- Năm sinh: 1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế Ngành Kế toán.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 592 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



Bà Nguyễn Thị Vân Hoa
Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
- Năm sinh: 1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ chuyên ngành tài chính, LTTT và tín dụng.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 39.319 cổ phiếu chiếm 0,03% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



Bà Nguyễn Thị Minh Thu
Trưởng Ban kiểm soát

- Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
- Năm sinh: 1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 75 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,00% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



Bà Trương Thị Hồng Hoa
Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
- Năm sinh: 1984
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 1.070 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,00% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng người lao động bình quân của Công ty năm 2020 là 1.805 người

STT	Tính chất phân loại	Số lượng	Tỷ trọng (%)
I	Phân loại theo giới tính	1.805	100%
1	Nam	1.588	88%
2	Nữ	217	12%
II	Phân loại theo trình độ	1.805	100%
1	Trình độ đại học, cao đẳng	486	27%
2	Trình độ trung cấp	151	8%
3	Trình độ lao động phổ thông	1.168	65%
III	Phân loại theo tính chất lao động	1.805	100%
1	Trực tiếp sản xuất	1.517	84%
2	Không trực tiếp sản xuất	288	16%



Thu nhập bình quân của người lao động

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021 (dự kiến)
Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	11,346	10,989	13,325	13,810	13,278

Các Xí nghiệp sản xuất đã vận dụng chính sách tiền lương hợp lý, khuyến khích lao động chuyên cần, động viên người lao động nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, công tác. Năm qua, mặc dù dịch bệnh ảnh hưởng đến công việc và thu nhập của lao động nhiều ngành nghề, nhưng số lượng lao động của DRC vẫn ổn định nhờ những chính sách thúc đẩy tiêu thụ vượt qua khó khăn, sản xuất ổn định, đồng thời công ty đảm bảo thu nhập cho người lao động.

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Chính sách đào tạo

Công ty luôn có những chính sách đào tạo hợp lý để xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chuyên nghiệp, có chất lượng cao. DRC thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo về nghiệp vụ, kỹ năng làm việc. Ngoài ra, cán bộ nhân viên còn được Công ty hỗ trợ chi phí để tham gia các khóa học ngoài Công ty giúp nâng cao trình độ chuyên môn, tăng năng suất làm việc.



Chính sách lương - thưởng

DRC xây dựng chính sách tiền lương phù hợp với năng lực làm việc và vị trí công việc nhằm tạo ra sự công bằng, kích thích người lao động tăng năng suất cũng như hiệu quả công việc. Căn cứ năng suất làm việc của các đơn vị, từ đó có sự điều chỉnh mức lương phù hợp theo quy định của Pháp luật cũng như tình hình thực tế cho từng thời điểm, từng giai đoạn.

Với mục đích khích lệ người lao động làm việc, chính sách khen thưởng của Công ty được áp dụng gắn liền với kết quả công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm tạo động lực làm việc tích cực cho cán bộ công nhân viên.

Về cơ bản, tại Công ty có các chế độ thưởng như sau:

- Thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật.
- Thưởng cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc.
- Thưởng các ngày Lễ, Tết.
- Thưởng kết quả sản xuất, kinh doanh.
- Thưởng đột xuất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong kỳ.
- Thưởng người tốt, việc tốt.
- Thưởng cho công trình sản phẩm mới.

Để đảm bảo đời sống người lao động, ổn định nhân sự cho quá trình sản xuất trong giai đoạn dịch Covid-19 tháng 4 và tháng 8/2020. Công ty đã thực hiện chính sách hỗ trợ thu nhập cho những lao động nghỉ sản xuất và những lao động không thể đi làm do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh với mức hỗ trợ: 200.000 đồng/1 ngày công.

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Chế độ Bảo hiểm- trợ cấp

- DRC cam kết toàn bộ cán bộ công nhân viên Công ty sau khi ký hợp đồng đều được tham gia các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động và bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của Pháp luật. Công tác bảo hiểm trong những năm qua được Công ty thực hiện tốt, kịp thời và nhận được nhiều Giấy khen của Bảo hiểm Xã hội thành phố Đà Nẵng. Việc đóng các chế độ bảo hiểm xã hội trong giai đoạn dịch bệnh vẫn được thực hiện đầy đủ.
- Công ty hỗ trợ các suất ăn cơm ca, các chế độ bồi dưỡng độc hại, chống nóng, bổ sung Vitamin và khoáng chất vào những thời điểm nắng nóng để bảo đảm sức khỏe cho người lao động. Hằng năm toàn thể cán bộ công nhân viên được tổ chức khám sức khỏe định kỳ kiểm tra sức khỏe. Được cấp phát đồng phục và trang bị các thiết bị bảo hộ cá nhân nhằm đảm bảo an toàn cũng như phục vụ tốt nhất cho quá trình làm việc.
- Vào những dịp Lễ, Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, ngày Quốc tế phụ nữ, ngày Phụ nữ Việt Nam Công ty tổ chức gặp mặt, trao tặng các phần quà và tiền mặt cho cán bộ công nhân viên cũng như cho các con em của người lao động có thành tích cao trong lao động và học tập. Bên cạnh đó, Công ty cũng trích một phần tiền từ các quỹ để hỗ trợ và động viên những lao động có hoàn cảnh khó khăn.
- Công ty tiến hành tổ chức những hoạt động văn nghệ, thể thao và các hoạt động tham quan du lịch vào các dịp nghỉ sản xuất nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết cũng như tạo cơ hội cho người lao động có điều kiện tái tạo sức lao động sau một thời gian làm việc cống hiến cho Công ty.

Định hướng về chính sách lương, thưởng, phúc lợi năm 2021

- Tiếp tục hoàn thiện và cải tiến công tác tiền lương nhằm kích thích và thúc đẩy tăng năng suất lao động cũng như hiệu quả làm việc của các vị trí công việc.
- Công ty tiếp tục tổ chức các đợt đi tham quan, du lịch nước ngoài cho các lao động đã có thành tích xuất sắc trong năm. Bên cạnh đó Công ty có kế hoạch chi tiền du lịch cho các đơn vị tổ chức tham quan, dã ngoại cho người lao động.
- Tổ chức và phát động các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, phong trào thi đua lao động sản xuất chào mừng các ngày lễ lớn trong năm.



BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý
- Kế hoạch phát triển trong tương lai
- Giải trình của Ban Tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán



03

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2020, tình hình dịch bệnh bùng phát, ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Dù chống dịch thành công, ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19 tới kinh tế- xã hội Việt Nam trong năm 2020 là không thể tránh khỏi. Do đó, DRC cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Tuy nhiên, vào 2 quý cuối năm, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh khả quan, phục hồi ấn tượng, nhất là trong quý 4/2020.

Thêm vào đó, cạnh tranh với các thị trường trong nước rất khốc liệt đối với các doanh nghiệp nội địa và doanh nghiệp có vốn FDI, khi mà những điều khoản giảm thuế với hàng nhập khẩu được quy định trong WTO, AFTA, ATIGA, CPTPP và EVFTA sẽ khiến thị trường Việt Nam tràn ngập các sản phẩm lớp ngoại với giá cả ngày càng hấp dẫn. Bên cạnh đó, DRC còn phải cạnh tranh với các doanh nghiệp có vốn FDI- là những doanh nghiệp có lợi thế về quy mô và lợi thế thương hiệu sản xuất lâu đời. Tuy nhiên, DRC đã hướng tới sản xuất lớp xe tải nặng, đẩy mạnh xuất khẩu, để đảm bảo đầu ra của mình.

Với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và toàn thể công nhân viên trong tình hình kinh tế khó khăn, DRC có những ghi nhận đáng chú ý như sau:

3.819 tỷ
Doanh thu

LNST đạt
256,5 tỷ

Thuận lợi

- Năm 2020, các chính sách nới lỏng tài khóa, chính sách tiền tệ như: giảm lãi suất điều hành 3 lần năm 2020, giảm lãi với những khách hàng chịu ảnh hưởng dịch, cho các tổ chức cơ cấu lại nợ.
- Sự bảo hộ thương mại ở các thị trường như EU, Ấn Độ đã mở ra cơ hội cho DRC gia tăng kim ngạch xuất khẩu.
- Dự trữ nguyên liệu đầu vào với chi phí thấp.
- Bên cạnh đó, DRC là một trong những Công ty hoạt động trong ngành sản lốp lâu năm, thị phần trên thị trường ổn định, hệ thống phân phối đều khắp cả nước và có sự hợp tác, gắn bó tốt với Công ty. Hơn thế nữa, Công ty luôn nhận được sự quan tâm của Tập đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng và các Ban, Ngành trung ương và địa phương.

Khó khăn

- Dịch bệnh Covid diễn ra trong năm 2020, và đang tái phát trở lại từ đầu tháng 2/2021, ảnh hưởng đến quá trình sản xuất kinh doanh của toàn thế giới nói chung và DRC nói riêng.
- Xu hướng toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, các sản phẩm nước ngoài được tham gia thị trường Việt Nam tạo nên một thị trường cạnh tranh khốc liệt. Tại thị trường nội địa lớp ô tô DRC phải cạnh tranh với lớp ô tô nội địa, lớp ô tô Trung Quốc và đặc biệt là lớp ô tô Trung Quốc xuất xứ Đông Nam Á có thuế suất nhập khẩu bằng 0% do các Tập đoàn sản xuất lớp ô tô của Trung Quốc đã chuyển nhà máy qua Đông Nam Á. Các Hãng sản xuất nổi tiếng như: Michelin, Bridgestone đã chính thức sản xuất dòng lớp xe giá rẻ để cạnh tranh với lớp Trung Quốc, chính điều này làm cho sự cạnh tranh đã khốc liệt lại càng khốc liệt hơn.



ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2020

Việt Nam trải qua 02 đợt lây lan dịch Covid-19, đặc biệt là lần lây nhiễm trong cộng đồng lần 2 vào cuối tháng 7/2020 mà Đà Nẵng là tâm dịch, thành phố phải thực hiện giãn cách xã hội làm cho hoạt động sản xuất của công ty phải dừng nửa tháng 8/2020, hoạt động bán hàng nội địa bị ảnh hưởng do công tác vận chuyển bị hạn chế làm cho doanh thu tiêu thụ nội địa giảm.

Thiệt hại do thiên tai bão lũ vào cuối năm 2020 làm cho Miền Trung bị thiệt hại rất nặng nề, sức mua thị trường tụt giảm, thanh khoản khó khăn, nhà phân phối chỉ nhận hàng cầm chừng không dám bỏ vốn ra đầu tư.

Do Trung Quốc đã khống chế được đại dịch, nền kinh tế dần phục hồi trong khi Thế giới đang phải vật lộn, đối phó với dịch Covid nên hiện tại lớp Trung Quốc đang tràn ngập tại thị trường Việt Nam với giá bán rất rẻ. Các hãng lớp đã đầu tư mở rộng nhà máy tại Việt Nam như Jinyu, Sailun... với công suất gấp nhiều lần DRC. Các hãng trong nước cũng tung ra nhiều gói kích cầu cuối năm đã ảnh hưởng rất lớn đến thị trường nội địa.

Trên thị trường xuất khẩu, do làn sóng lây lan mạnh của đại dịch Covid-19 lần 2 một số nước đã cân nhắc biện pháp cách ly, phong tỏa làm cho các hoạt động giao thương giảm, hoạt động bán hàng tại các nước nhập khẩu giảm làm cho sản lượng tiêu thụ xuất khẩu giảm. Cũng bởi ảnh hưởng của dịch Covid-19 đồng tiền của hàng loạt nước bị mất giá làm cho các nhà nhập khẩu gặp khó khăn và rất hoang mang, đề nghị DRC giảm giá để hỗ trợ bán hàng. Kim ngạch xuất khẩu năm 2020 không được như kỳ vọng là do kim ngạch xuất khẩu vào Brazil sụt giảm.

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trên toàn cầu nên việc đi lại giữa các nước bị hạn chế, DRC không thể tới gặp khách hàng cũng như khách hàng không thể đến DRC để bàn bạc công việc kinh doanh mua bán như trước gây ảnh hưởng đến tiến độ ký kết hợp đồng xuất khẩu.

Từ đầu năm 2020, các nhà máy lớp TBR của Trung Quốc được đầu tư tại các quốc gia ngoài Trung Quốc như Việt Nam, Thái Lan, Malaysia và Myanmar đã đi vào hoạt động và ô ạt xuất sản phẩm vào các thị trường chủ lực của DRC như Brazil, USA và EU với giá bán rất thấp, vì không bị ảnh hưởng chính sách thuế chống bán phá giá, điều này đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả xuất khẩu của DRC.

Do kim ngạch xuất khẩu lớp ô tô từ Việt Nam vào Mỹ trong năm 2019 tăng đột biến nên ngày 13/5/2020 Bộ thương mại Hoa Kỳ đã chính thức tiến hành điều tra việc bán phá giá lớp ô tô tải nhẹ và lớp xe du lịch có xuất xứ tại Việt Nam, sau đó sẽ đến lớp ô tô tải nặng... đây cũng là một thách thức cho các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm ô tô tại Việt Nam trong đó có DRC. Ngoài ra, đồng tiền Real của Brazil mất giá có thời điểm lên đến 40% làm cho gần như nhu cầu của thị trường quay sang tiêu thụ lớp nội địa Brazil do giá lớp nhập quá cao.

Khu vực Châu Á nói chung và Việt Nam nói riêng đang gặp vướng mắc do thiếu container rất trầm trọng. Thông tin từ các hãng tàu thì nhu cầu xuất hàng tại Trung Quốc tăng cao trong khi lượng hàng nhập lại ít, nên container tại Trung Quốc đang thiếu trầm trọng. Trung Quốc đang hút số lượng lớn container rỗng tại khu vực Châu Á về mình, dẫn đến cước vận chuyển hàng quốc tế tăng cao nhưng lại không đủ container để xếp hàng đi.





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VỀ KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN

Trước tình hình thị trường cạnh tranh ngày càng khắc nghiệt và tình hình kinh tế khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, Công ty đã kịp thời đưa ra nhiều giải pháp công nghệ mới để thích ứng, nhiều đề tài ứng dụng tiến bộ khoa học trong sản xuất đã được triển khai nhằm nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm, đây là yếu tố then chốt giúp Công ty tiếp tục phát triển một cách bền vững trong môi trường hội nhập. Trong năm Công ty đã tổ chức thiết kế, thi công đưa ra thị trường rất nhiều quy cách sản phẩm mới. Việc đa dạng các quy cách sản phẩm của Công ty giúp đáp ứng và thỏa mãn kịp thời nhu cầu sử dụng của từng đối tượng khách hàng, theo đặc thù của từng vùng thị trường, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, tạo nên nhiều lợi thế riêng có đối với nhãn hiệu DRC. Công tác kiểm tra, chăm sóc, bảo dưỡng máy móc, thiết bị đã được quản lý chặt chẽ; hạn chế tối đa việc dừng sản xuất do sự cố thiết bị, giúp Công ty chủ động trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch sản xuất theo nhu cầu thị trường, giảm được chi phí sửa chữa máy móc thiết bị. Phong trào phát huy sáng kiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật luôn được duy trì và phát triển đều khắp ở tất cả các phòng, ban, xí nghiệp.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VỀ CÔNG TÁC BÁN HÀNG

Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch Covid và cạnh tranh trên thị trường khốc liệt nên Công tác bán hàng chịu nhiều áp lực. Vào 2 quý đầu năm 2020, dịch Covid tác động mạnh mẽ đến doanh thu của DRC ở các thị trường trong nước và xuất khẩu, do Chính phủ Việt Nam yêu cầu người dân ở nhà và các thị trường xuất khẩu chính như Mỹ, Brazil cũng đang bị phong tỏa. Vì vậy, chính sách bán hàng của DRC cũng bị hạn chế. Tuy nhiên, vào 2 quý cuối năm, khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát, phục hồi doanh thu và lợi nhuận, tiếp tục tạo sự ổn định và không ngừng củng cố hệ thống các Nhà phân phối hiện có tại 63 tỉnh, thành. DRC tiếp tục được chọn là Nhà cung cấp chiến lược sản phẩm săm lốp cho hầu hết các đơn vị sản xuất và lắp ô tô, xe đạp xe máy trên toàn quốc. Công tác xuất khẩu được Công ty đặc biệt quan tâm. Thị trường xuất khẩu chính của DRC là Brazil và Mỹ. Hoạt động xuất khẩu phục hồi mạnh mẽ và tăng trưởng sau dịch.

Công tác quản lý tiền hàng

Công tác quản lý tiền hàng, công nợ khách hàng được thực hiện một cách nghiêm túc, đúng quy định, bán ra bao nhiêu thu tiền về bấy nhiêu. Doanh thu tiêu thụ lẫn danh sách khách hàng đều tăng trưởng, thị trường tiêu thụ rộng khắp trong và ngoài nước nên Công ty chưa để phát sinh thêm bất kỳ một khoản công nợ khó đòi nào, tất cả các khoản công nợ của khách hàng đều được quản lý chặt chẽ, luôn đảm bảo thanh toán bằng chứng thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc bảo hiểm tín dụng.

Công tác quảng bá thương hiệu

Công tác quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại được đầu tư và quan tâm đúng mức, DRC luôn củng cố và khẳng định vị trí là một trong những Nhà sản xuất săm lốp xe hàng đầu Việt Nam.

Công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng

Công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng luôn được cải thiện, nâng cao, trong năm đã tổ chức nhiều đoàn đi kiểm tra thực tế thị trường cũng như tổ chức các buổi hội thảo nhằm tư vấn, hướng dẫn và giải quyết kịp thời mọi khiếu nại của khách hàng đối với sản phẩm DRC, đặc biệt lốp ô tô radial.

Công tác quản lý hàng tồn kho

Do ảnh hưởng của dịch Covid 19, nên Công ty đã sử dụng hàng tồn kho một cách linh hoạt. Công tác quản lý hàng hóa tồn kho luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, quản lý giá trị hàng tồn kho lên đến hàng nghìn tỷ đồng, với hàng ngàn quy cách, chủng loại sản phẩm, nhưng qua các đợt tổng kiểm kê đều xác nhận chưa có bất kỳ tình trạng mất mát, thất thoát nào xảy ra.

Công tác khác

Công tác kho vận trong năm qua cũng rất đáng ghi nhận, Khối bán hàng chịu trách nhiệm quản lý giao hàng đến tận kho các Nhà phân phối và Khách hàng trong và ngoài nước với khối lượng hàng hóa lên đến trên 60.000 tấn/ năm nhưng chưa để xảy ra bất kỳ trường hợp hư hỏng, thất thoát nào. Công tác vận chuyển nội địa và xuất khẩu đều được tổ chức chào giá cạnh tranh theo quy chế tài chính của Công ty, qua đó tìm được những nhà cung cấp dịch vụ vận chuyển có năng lực, uy tín, góp phần vào thành công trong công tác bán hàng của Công ty.

Đến nay độ phủ thương hiệu DRC theo bộ nhận diện mới thông qua hệ thống bảng quảng cáo quốc lộ trải dài cả nước. Công ty đang cố gắng nỗ lực phát triển thêm nhiều dòng sản phẩm mới nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Công tác quản lý đánh giá chất lượng trong sản xuất có nhiều tiến bộ, việc sử dụng phần mềm quản lý Oracle đã mang đến những tiện ích rất lớn các đơn vị đều sử dụng phân tích dữ liệu để có biện pháp chấn chỉnh góp phần vào việc ổn định chất lượng sản phẩm. Sự phối hợp giữa các Phòng chức năng với các Xí nghiệp trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác quản lý chất lượng trên cơ sở làm việc “Nhóm” rất triệt để, xử lý nhanh và dứt điểm các sự cố về chất lượng, chính vì vậy chất lượng sản phẩm ngày càng được đảm bảo, tỷ lệ sản phẩm bảo hành giảm đáng kể, ngoại quan của sản phẩm ngày càng được cải thiện, hiệu quả sử dụng của sản phẩm DRC được người tiêu dùng đánh giá cao.

Tất cả các sản phẩm sẫm lớp ô tô DRC, đặc biệt lớp ô tô Radial đều đã đạt các tiêu chuẩn chất lượng trong và ngoài nước như :

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lốp hơi dành cho ô tô: QCVN 34/BGTVT
- Tiêu chuẩn an toàn của Bộ giao thông vận tải Hoa kỳ: DOT
- Tiêu chuẩn chất lượng Châu Âu: EMARK
- Tiêu chuẩn quốc gia Indonexia: SNI
- Tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản: JIS
- Tiêu chuẩn công nghiệp Brazil: INMETRO
- Tiêu chuẩn quốc gia Ấn độ: BIS

Chất lượng nguyên vật liệu đầu vào được kiểm tra nghiêm ngặt, phân tích đo lường và cải tiến chất lượng sản phẩm thông qua số liệu phân tích, giám sát sử dụng và bảo quản nguyên vật liệu đã tạo được sự ổn định rất lớn cho khâu gia công bán thành phẩm. Công tác bảo hành sản phẩm luôn được quan tâm và cải tiến liên tục tạo ra sự thỏa mãn đối với người tiêu dùng ngày càng cao. Công ty tiếp tục duy trì kênh bảo hành trực tuyến 24/24, giám định và trả lời kết quả đến khách hàng một cách nhanh nhất.

Công tác đầu tư

Nhu cầu thị trường về lốp Radial trong tương lai có chiều hướng tăng cao vì vậy Công ty đang rất nỗ lực nghiên cứu để chuẩn bị công tác nâng công suất nhà máy lớp Radial lên 1.000.000 lớp/năm trong thời gian tới.

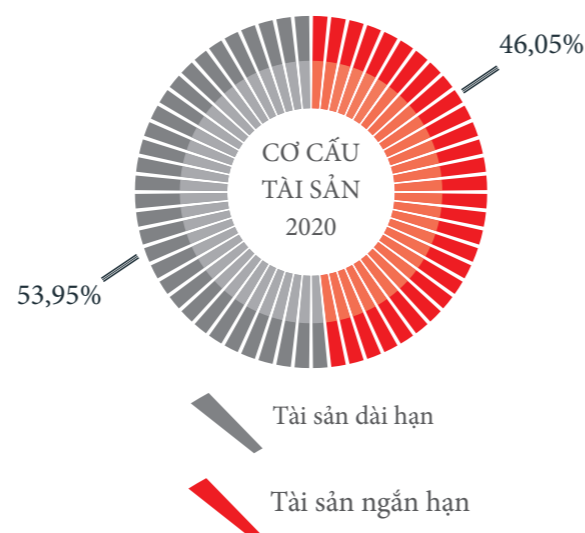


TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2019	Tỷ trọng năm 2019	31/12/2020	Tỷ trọng năm 2020	TH 2020/TH 2019
Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	1.377	50,85%	1.311	53,95%	95,22%
Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	1.331	49,15%	1.119	46,05%	84,08%
Tổng tài sản	Tỷ đồng	2.708	100%	2.430	100%	89,74%

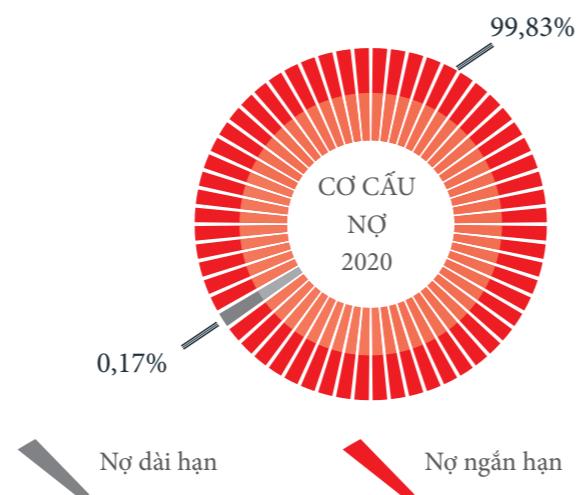
Tổng tài sản của Công ty giảm tương đối mạnh khi giá trị tổng tài sản tại thời điểm cuối năm tài chính 2020 là 2.430 tỷ đồng, giảm tới 277 tỷ đồng, tương đương với giảm 10% so với cùng thời điểm 2019. Hàng tồn kho giảm là nguyên nhân dẫn đến tổng tài sản giảm mạnh. Dưới tác động của dịch Covid-19 làm cho nhu cầu thị trường giảm, nên DRC giảm hàng tồn kho là 364,87 tỷ đồng. Thêm vào đó, sự biến động cũng đến từ việc giảm giá trị của tài sản dài hạn, cụ thể là giảm giá trị máy móc thiết bị (TSCĐ hữu hình) do khấu hao nhà máy Radial giai đoạn 1. Tổng giá trị của khoản mục tại thời điểm cuối năm 2020 là 1.058 tỷ, giảm 197 tỷ so với cùng kỳ năm ngoái.



Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2019	Tỷ trọng năm 2019	31/12/2020	Tỷ trọng năm 2020	TH 2020/TH 2019
Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	927	86,15%	741	99,83%	80,01%
Nợ dài hạn	Tỷ đồng	149	13,85%	1	0,17%	0,83%
Tổng nợ phải trả	Tỷ đồng	1.076	100%	742	100%	69,04%

Nợ ngắn hạn tiếp tục là khoản mục chiếm tỷ trọng lớn hơn trong cơ cấu nợ của Công ty trong năm 2020 với 741 tỷ, chiếm 99,83%. Trong năm, các chỉ tiêu nợ ngắn hạn và nợ dài hạn đều giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, nợ ngắn hạn giảm từ 927 tỷ xuống 741 tỷ, nợ dài hạn giảm từ 149 tỷ còn 1 tỷ. Nhờ dòng tiền hoạt động mạnh, DRC hạ đòn bẩy, giảm đáng kể nợ ngắn hạn xuống mức 741 tỷ và gần như tất toán nợ dài hạn xuống mức 1 tỷ. Vì vậy, giảm bớt gánh nặng tài chính, thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận Công ty trong thời gian tới



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Hệ thống quy chế quản trị, quản lý nội bộ, Điều lệ tổ chức hoạt động công ty tiếp tục được hoàn thiện, giúp việc tổ chức sản xuất kinh doanh ổn định.

- Quản lý nguồn nhân lực: Công ty lựa chọn những người lao động có chất lượng cao, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh. Nhằm tạo động lực cho người lao động tích cực hoạt động sản xuất, cố gắng ngày càng nhiều cho công ty, DRC tạo môi trường làm việc an toàn, xanh, sạch đảm bảo việc làm ổn định, chính sách lương thưởng hợp lý để thu hút nguồn nhân lực chất lượng, lộ trình thăng tiến rõ ràng, công bằng, minh bạch. Bên cạnh đó, Công ty khuyến khích người lao động đóng góp ý kiến, đề cao các ý tưởng sáng tạo, áp dụng các sáng kiến để giúp công ty ngày một phát triển bền vững. Trong công tác chống lãng phí, Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tham nhũng. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường nhật của tất cả các cá nhân, đơn vị, các tổ chức đoàn thể Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.
- Quản lý nguồn nguyên liệu đầu vào: Chất lượng nguyên vật liệu đầu vào được kiểm tra nghiêm ngặt, phân tích đo lường và cải tiến chất lượng sản phẩm thông qua số liệu phân tích, giám sát sử dụng và bảo quản nguyên vật liệu đã tạo được sự ổn định rất lớn cho khâu gia công bán thành phẩm.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

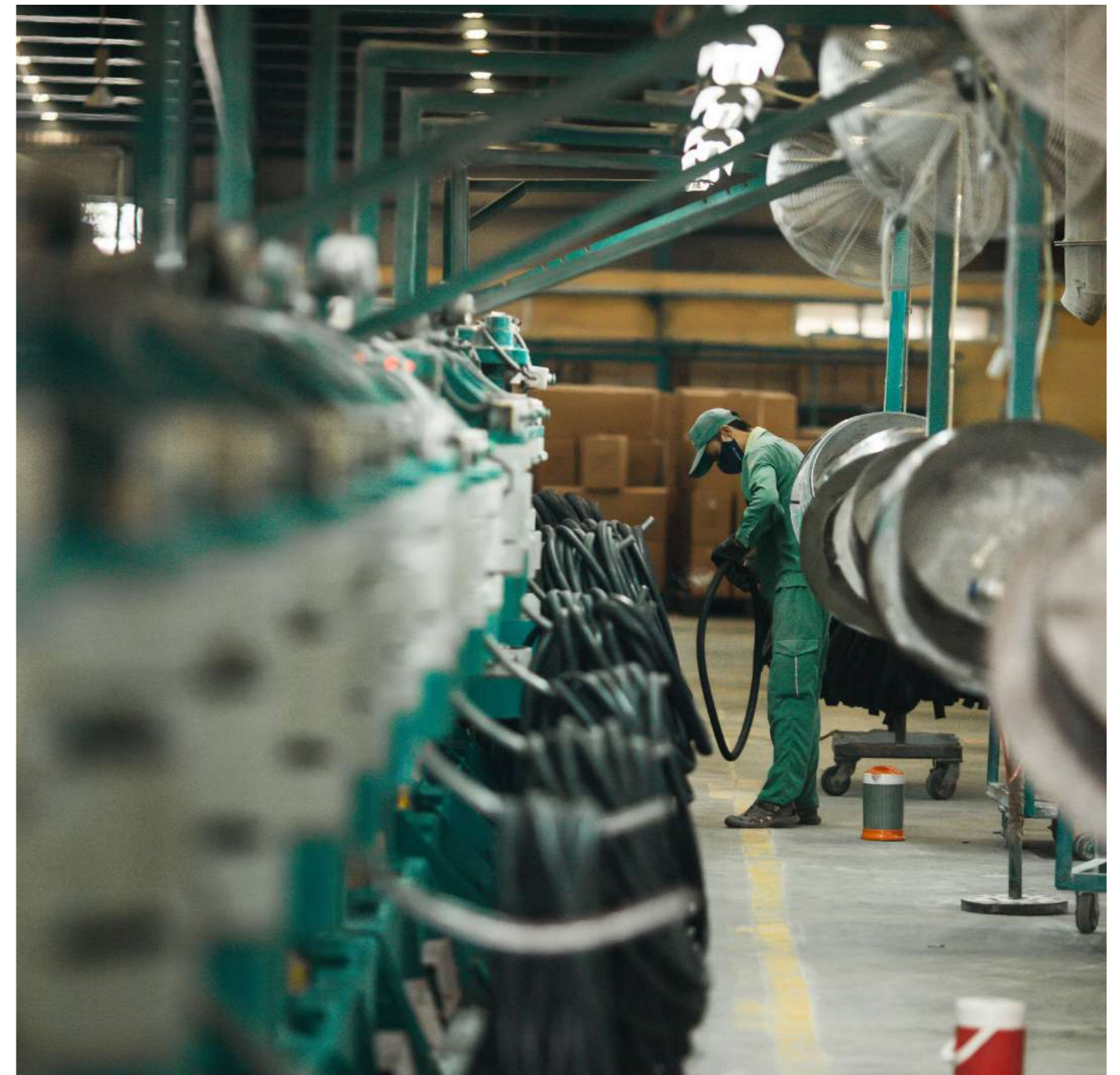
Căn cứ tốc độ phát triển của thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu, năng lực sản xuất của Công ty cũng như dự báo về diễn biến sắp tới của nền kinh tế trong và ngoài nước, Ban điều hành xây dựng các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021
1) Giá trị sản xuất công nghiệp		
• Theo giá cố định	Tỷ đồng	3,442
• Theo giá thực tế		3,932
2) Tổng doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	4.055
3) Doanh thu thuần	Tỷ đồng	3.852
4) Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	300
5) Sản lượng sản xuất		
Lốp xe đạp	Chiếc	5.750.000
Săm xe đạp	Chiếc	5.500.000
Lốp xe máy	Chiếc	2.680.000
Săm xe máy	Chiếc	6.000.000
Lốp ô tô, máy kéo	Chiếc	1.260.000
+ Lốp ô tô bias	Chiếc	600.000
+ Lốp bán thép	Chiếc	60.000
+ Lốp Radial	Chiếc	600.000
Săm ô tô	Chiếc	600.000
Yếm ô tô	Chiếc	420.000
Lốp ô tô đập	Chiếc	46.000
Cao su kỹ thuật	Triệu đồng	8
6) Sản lượng tiêu thụ		
Lốp xe đạp	Chiếc	5.750.000
Săm xe đạp	Chiếc	5.500.000
Lốp xe máy	Chiếc	2.680.000
Săm xe máy	Chiếc	6.000.000
Lốp ô tô, máy kéo	Chiếc	1.260.000
+ Lốp ô tô bias	Chiếc	600.000
+ Lốp bán thép	Chiếc	60.000
+ Lốp Radial	Chiếc	600.000
Săm ô tô	Chiếc	600.000
Yếm ô tô	Chiếc	420.000
Lốp ô tô đập	Chiếc	46.000
Cao su kỹ thuật	Triệu đồng	8

NHỮNG NHẬN ĐỊNH KHÓ KHĂN TRONG NĂM 2021

Năm 2021 nhận định sẽ còn khó khăn, bởi:

- Ảnh hưởng của dịch Covid -19 vẫn đang còn đọng lại, và đang tiếp tục tái phát từ đầu tháng 2/2021, vì vậy, hoạt động vận tải bị hạn chế, nhu cầu lốp xe giảm, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và khâu tiêu thụ sản phẩm.
- Luật thuế chống bán phá giá sản phẩm săm lốp Trung Quốc của chính phủ Brazil hết hiệu lực vào tháng 05/2020, trong khi đó thông tin về việc gia hạn đối với quy định này còn khá mơ hồ. Do đó, DRC có thể sẽ chịu rủi ro cạnh tranh với săm lốp Trung Quốc ở thị trường Brazil trong thời gian tới.
- Các hãng lốp xe lớn của Trung Quốc đã chuyển nhà máy sản xuất sang khu vực Đông Nam Á, khi đó lốp của các hãng này sẽ có xuất xứ Đông Nam Á. Trên thị trường nội địa những sản phẩm lốp này sẽ được hưởng thuế suất nhập khẩu bằng 0% do Việt nam thực hiện lộ trình giảm thuế suất theo hiệp định đã ký kết. Và trên thị trường nước ngoài sẽ tránh được thuế chống bán phá giá đối với hàng xuất xứ Trung Quốc.



CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Công tác điều hành sản xuất

- Tiếp tục phát huy và đổi mới công tác điều hành sản xuất, đáp ứng kịp thời theo nhu cầu thị trường, đảm bảo chất lượng ổn định.
- Luôn chủ động sáng tạo, đề cao trách nhiệm cá nhân trong điều hành, quản lý và thực thi nhiệm vụ.

Công tác quản lý chất lượng

- Tăng cường hợp tác chặt chẽ giữa DRC với các nhà phân phối, đặc biệt là người tiêu dùng để nắm bắt kịp thời nhu cầu, cũng như sớm nhận ra được những khiếm khuyết để khắc phục nhằm mang lợi ích tốt nhất cho khách hàng và hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất cho DRC.
- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát quá trình sản xuất, nhanh chóng phát hiện và ngăn chặn kịp thời các nguy cơ gây ra sản phẩm hỏng, phát huy tính chủ động và khả năng làm việc theo nhóm để xử lý nhanh và dứt điểm các sự cố về chất lượng sản phẩm.
- Giải quyết triệt để việc để sản phẩm không đạt tiêu chuẩn phẩm cấp chất lượng lọt lưới và hiện tượng nhầm quy cách, chủng loại trong quá trình kiểm tra, đóng gói bao bì sản phẩm.

Công tác bán hàng

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ công tác bán hàng nhằm đáp ứng yêu cầu đầu tư, phát triển của Công ty và xu thế hội nhập toàn cầu, duy trì và không ngừng phát triển hệ thống kênh phân phối và khách hàng trong nước. Nghiên cứu và áp dụng mô hình bán hàng mới phù hợp hơn và hiệu quả hơn.
- Tăng cường đẩy mạnh công tác xuất khẩu, đặc biệt là thị trường Mỹ. Đẩy mạnh tiêu thụ những sản phẩm là thế mạnh của Công ty: lớp công trường, lớp nông nghiệp, lớp OTR, lớp ô tô Radial, lớp Bias.
- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện công tác chăm sóc khách hàng theo hướng chuyên nghiệp, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng để tạo ra lợi thế cạnh tranh của nhãn hiệu DRC so với các sản phẩm cùng loại trong và ngoài nước.
- Tích cực nắm bắt diễn biến thị trường để ra chính sách bán hàng linh hoạt, tăng cường chính sách khuyến mại kích cầu để tăng thị phần. Củng cố mạng lưới nhà phân phối hiện tại và phát triển nhà phân phối ở những thị trường còn trống.
- Tiếp tục nghiên cứu phát triển sản phẩm mới để tạo ra nhiều sản phẩm mang tính khác biệt, đáp ứng nhanh chóng, kịp thời nhu cầu của thị trường. Tăng cường đầu tư cho công tác marketing, nghiên cứu thị trường hiện tại và tương lai nhằm đáp ứng chiến lược phát triển của Công ty. Quan tâm hơn nữa công tác marketing, quảng bá thương hiệu DRC tại thị trường nước ngoài.
- Tăng cường công tác quản lý tiền hàng, công nợ, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, giảm chi phí lãi vay. Tích cực tìm kiếm nguồn vốn lưu động và dài hạn có lãi suất cạnh tranh và ổn định để tiết giảm chi phí lãi vay.





CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Công tác tài chính

Làm tốt vai trò tham mưu cho Ban điều hành triển khai một cách có hiệu quả các chương trình tiết kiệm, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. Phối hợp với Phòng bán hàng, Phòng xuất khẩu xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý tiền hàng, công nợ, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, có chính sách lưu kho hợp lý.

- Thực hiện giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý tiền hàng, công nợ, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, giảm chi phí lãi vay.
- Tính toán, cân đối hợp lý các nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Tích cực tìm kiếm nguồn vốn lưu động và dài hạn có lãi suất cạnh tranh và ổn định để tiết giảm chi phí lãi vay. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định, chính sách của Nhà nước ở Công ty và các đơn vị.
- Thực hiện thường xuyên việc phân tích kinh tế định kỳ nhằm kịp thời tham mưu cho Ban lãnh đạo trong việc quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác lao động, tiền lương

- Thường xuyên thực hiện công tác phân tích tiền lương nhằm chấn chỉnh kịp thời sự bất hợp lý trong việc xây dựng đơn giá lương, tạo sự công bằng hợp lý trong thu nhập của người lao động.
- Phối hợp với tư vấn bên ngoài để xây dựng quy chế trả lương cho các đơn vị trên tinh thần công bằng hiệu quả, kích thích người lao động.
- Phối hợp tổ chức Công đoàn phát động phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; phong trào thi đua lao động sản xuất; phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, lao động sáng tạo; xây dựng văn hóa Công ty; chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Công tác khoa học kỹ thuật và nghiên cứu phát triển

- Tiếp tục nghiên cứu phát triển sản phẩm mới để tạo ra nhiều sản phẩm mang tính khác biệt, đáp ứng nhanh chóng, kịp thời nhu cầu của thị trường. Tăng cường đầu tư cho công tác marketing, nghiên cứu thị trường hiện tại và tương lai nhằm đáp ứng chiến lược phát triển của Công ty. Quan tâm hơn nữa công tác marketing, quảng bá thương hiệu DRC tại thị trường nước ngoài.
- Tiếp tục cải tiến công nghệ, nâng cao chất lượng, sản xuất lốp radial đạt công suất thiết kế của Dự án đồng thời, đẩy mạnh các chương trình hợp tác với các chuyên gia đầu ngành về công nghệ ô tô trên thế giới để không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm DRC.
- Nghiên cứu sử dụng các nguồn vật tư thay thế có giá cả hợp lý để tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, hạ giá thành sản phẩm. Rà soát lại các quy trình công nghệ, các đơn pha chế, thiết kế sản phẩm và ban hành mới các định mức kỹ thuật theo hướng tiên tiến, sát thực tế, phấn đấu giảm hao hụt trong các công đoạn sản xuất, giảm tỷ lệ sản phẩm phế...nhằm tiết giảm tối đa các chi phí sản xuất.
- Tăng cường công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng ngừng sản xuất do hư hỏng thiết bị, phấn đấu tiết giảm chi phí sửa chữa tại các Xí nghiệp sản xuất, góp phần giảm chi phí quản lý chung của Công ty.
- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm tạo ra giá trị gia tăng trong sản phẩm, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tham nhũng. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường nhật của tất cả các cá nhân, đơn vị, các tổ chức đoàn thể Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về môi trường xã hội
- Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị



04

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Với tình hình dịch Covid 19, trong năm qua, Công ty đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn và thách thức. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể công nhân viên trong Công ty, chúng tôi ghi nhận những kết quả như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	TH 2020	TH 2020/ TH 2019
1	Giá trị SXCN thực tế	Tỷ đồng	3.738	3.453	80%
2	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	3.749	3.818	88%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	313	320	114%

Trước tình hình khó khăn nhiều, thuận lợi ít, từ đầu năm 2020 Ban điều hành đã có sự chuẩn bị rất kỹ cho kế hoạch SXKD, đồng thời rất linh hoạt trong xử lý tình huống phát sinh đã mang lại kết quả tích cực.

Những kết quả đạt được kể trên đã không những góp phần củng cố niềm tin của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, của cổ đông, của các nhà đầu tư vào sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, sự lãnh đạo của Ban điều hành công ty, mà còn góp phần nâng cao uy tín DRC trên thị trường và các đối tác quốc tế. Mỗi kết quả đạt được là sự nỗ lực hết mình, sự đồng lòng, quyết tâm và phối hợp của cả hệ thống Công ty từ các phòng ban, xí nghiệp; của toàn bộ Ban lãnh đạo, cán bộ, công nhân viên của công ty trong suốt năm qua.

* Thuận lợi:

- Lãi vay giảm, vay ngoại tệ dễ và lãi suất ổn định.
- Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung tiếp tục căng thẳng tạo thuận lợi cho lớp DRC xuất vào thị trường Mỹ.



* Khó khăn:

- Do tình hình dịch bệnh Covid - 19 trên toàn cầu làm nhu cầu tiêu dùng giảm, hoạt động di chuyển, vận chuyển, lưu thông hàng hóa giảm, doanh thu bán hàng DRC giảm theo.
- Bảo lụt, hạn hán ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của người dân làm cho sức mua giảm.
- Các nhà máy lớp TBR của Trung Quốc đầu tư tại các nước ngoài Trung Quốc đi vào hoạt động và xuất sản phẩm vào các thị trường chủ lực của DRC với giá thấp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả xuất khẩu của DRC.
- Sự cạnh tranh gay gắt về giá tại thị trường nội địa và xuất khẩu.
- Giá cao su, nguyên vật liệu tăng cao từ quý 4/2020.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Năm 2020 diễn ra trong bối cảnh thách thức và cơ hội đan xen. Doanh thu bán hàng chỉ đạt 88% kế hoạch và bằng 95% cùng kỳ nhưng lợi nhuận trước thuế năm 2020 đã đạt vượt 14% kế hoạch và tăng 2% so với cùng kỳ. Để đạt được kết quả tích cực trên, ban điều hành đã rất linh hoạt, chủ động đưa ra những giải pháp phù hợp.

- Nỗ lực trong công tác chuẩn bị vật tư đầu vào cho sản xuất để tạo sự ổn định của giá thành.
- Bố trí sản xuất hợp lý và hiệu quả để giảm các chi phí.
- Cơ khí và tự động hóa trong sản xuất để giảm sức lao động.
- Nỗ lực trong công tác tiêu thụ, tận dụng cơ hội vào thị trường Mỹ, cải thiện điều kiện thanh toán tại thị trường Brazil, đưa ra nhiều chính sách bán hàng hợp lý tại thị trường nội địa.

Hội đồng quản trị đánh giá rất cao các biện pháp tích cực mà Ban điều hành công ty đã đề ra, sự nỗ lực quyết tâm tháo gỡ, xử lý kịp thời những vướng mắc trong công tác sản xuất kinh doanh để chủ động, linh hoạt đối phó với các tình huống xảy ra. Ghi nhận sự thành công trong công tác điều hành của ban lãnh đạo cũng như sự phấn đấu nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên công ty với việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2020 được Đại hội đồng cổ đông đặt ra cũng như định hướng của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2020, theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện được các công việc như sau:

- Giám sát chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 giao phó.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành công ty.
- Phối hợp với Ban kiểm soát trong việc Kiểm soát các hoạt động của Công ty nhằm đưa ra những kiến nghị, cũng như đánh giá các quy trình trọng yếu nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót để đề xuất những giải pháp cụ thể giúp Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Chỉ đạo Ban điều hành báo cáo định kỳ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các vấn đề liên quan hoạt động của công ty, ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông; những thuận lợi và khó khăn nảy sinh trong công tác quản lý điều hành.
- Giám sát, chỉ đạo việc công bố thông tin công khai minh bạch, đúng hạn theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
- Chỉ đạo chi trả cổ tức năm 2019 và tạm ứng cổ tức năm 2020 theo tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 thông qua.
- Giám sát, chỉ đạo công tác đầu tư xây dựng; công tác thoái vốn tại Công ty cổ phần Philips Carbon Black Việt Nam. Định kỳ yêu cầu Ban điều hành báo cáo tiến độ thực hiện.
- Rà soát sửa đổi, ban hành các quy chế quản trị nội bộ; công tác tiền lương; nhân sự phù hợp với thực tiễn hoạt động công ty và quy định của pháp luật.
- Ngoài ra khi có vấn đề phát sinh đột xuất, Ban điều hành đều báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị qua thư điện tử, email, điện thoại...qua đó Hội đồng quản trị luôn kịp thời nắm bắt thông tin để chỉ đạo điều hành hoạt động Công ty.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

- Công ty đã xây dựng được môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo.
- Xây dựng được giá trị văn hóa doanh nghiệp cốt lõi.
- Chú trọng đến quyền lợi người lao động.
- Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, xây dựng môi trường làm việc xanh sạch đẹp, không khói bụi, không ô nhiễm.
- Chăm lo tốt đời sống cho cán bộ công nhân viên công ty, công tác chăm sóc sức khỏe, cơm ca, nước uống đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho người lao động.
- Gắn việc phát triển sản xuất kinh doanh với đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phát triển nguồn nhân lực.
- Công ty luôn quan tâm đến các hoạt động xã hội: Giúp đỡ những gia đình khó khăn, trẻ em cơ nhỡ, nạn nhân chất độc da cam, ủng hộ các quỹ khuyến học, xây dựng nhà tình thương, phụng dưỡng các mẹ Việt Nam anh hùng...



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nhận định năm 2021 còn nhiều khó khăn và thách thức, không chủ quan với thành công đã đạt được năm 2020 Ban lãnh đạo Công ty đã bắt tay ngay vào việc triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo hướng: Tăng cường công tác quản trị Công ty, quản lý chi phí, phát huy nội lực tìm các biện pháp giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, ổn định việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo thu nhập cho người lao động. Các chỉ tiêu chính như sau:

Mục tiêu:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021;
- Đảm bảo ổn định việc làm, đời sống và thu nhập cho người lao động;

Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Ước thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	So với thực hiện năm 2020
1	Giá trị SXCN (Giá cố định)	Tỷ đồng	2.659	3.441	129%
2	Giá trị SXCN thực tế	Tỷ đồng	3.374	3.932	117%
3	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	3.808	4.055	106%
4	Lợi nhuận thực hiện	Tỷ đồng	320	300	94%



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Định hướng kế hoạch năm 2021

Chỉ đạo Ban điều hành:

- Thứ nhất: Tiếp tục tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp trên các lĩnh vực, tập trung tiết kiệm, giảm chi phí để giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh trên thị trường đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh Công ty.
- Thứ hai: Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, kết hợp giữa tư duy đổi mới và sáng tạo với các giải pháp sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến thiết kế, đơn pha chế để đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng cường hợp tác liên kết với các đối tác nước ngoài nhằm tiết giảm tối đa các chi phí sản xuất.
- Thứ ba: Tiếp tục ổn định giữ vững thị trường trong nước, tăng cường mối quan hệ với khách hàng, đặc biệt là người tiêu dùng để nắm bắt kịp thời nhu cầu, sớm nhận ra được những khiếm khuyết và khắc phục nhằm mang lợi ích tốt nhất cho khách hàng và hiệu quả SXKD cao nhất cho công ty. Tận dụng cơ chế của thị trường đẩy mạnh công tác xuất khẩu, đặc biệt là lớp Radial.
- Thứ tư: Công tác đầu tư xây dựng: Tiếp tục xem xét cơ hội đầu tư và triển khai dự án: Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lớp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lớp/năm .
- Thứ năm: Tiếp tục chăm lo, đảm bảo việc làm, cải thiện điều kiện lao động, tiền lương, đời sống và các hoạt động văn hóa thể dục thể thao; tiếp tục tham gia các hoạt động chung về An sinh xã hội.

Biện pháp hoàn thành kế hoạch năm 2021

- Bố trí thời gian sản xuất khoa học, hợp lý, thực hiện nghiêm túc thực hiện việc giãn cách để sản xuất phải an toàn trong thời gian dịch bệnh.
- Tăng cường việc cải tiến và áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nhằm sử dụng vật tư thay thế giá rẻ nhưng vẫn đảm bảo được chất lượng sản phẩm.
- Nỗ lực duy trì hoạt động tiêu thụ tại thị trường nội địa, đặc biệt có chính sách bán hàng phù hợp để đẩy mạnh tiêu thụ lớp radial, lớp nông nghiệp, lớp công trường và đặc chủng. Tăng cường công tác xuất khẩu, đặc biệt chú trọng thị trường Mỹ, ngoài ra đẩy mạnh xuất khẩu lớp bias và sản phẩm sảm lớp xe đạp xe máy vào các thị trường các nước đang phát triển để tăng kim ngạch xuất khẩu và hiệu quả của từng dòng sản phẩm.
- Tăng cường công tác quản lý tiền hàng, công nợ, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, tận dụng mọi điều kiện để tìm kiếm nguồn vốn có lãi suất cạnh tranh và nguồn hỗ trợ của Chính phủ để giảm chi phí lãi vay.
- Có giải pháp để đảm bảo an toàn sản xuất và đảm bảo thu nhập trong điều kiện bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh để người lao động yên tâm sản xuất.



THÔNG DIỆP

Kính thưa quý cổ đông và các bên liên quan!

Trong bối cảnh thế giới đang đối mặt với rất nhiều thách thức về môi trường và xã hội, đặt ra mối quan tâm đối với hầu hết các doanh nghiệp về định hướng kinh doanh trung và dài hạn, theo đó phát triển bền vững là một hướng đi được quan tâm trong những năm trở lại đây. Nhận thấy được tầm quan trọng của phát triển bền vững, chúng tôi xác định Phát triển bền vững là mục tiêu xuyên suốt trong chiến lược phát triển của Công ty, và tuân thủ để hướng tới tăng trưởng xanh của đất nước, như là một cách xây dựng niềm tin đối với cổ đông với khách hàng và cộng đồng xã hội. Trong năm vừa qua, chúng tôi đã cụ thể hóa mục tiêu phát triển bền vững vào tất cả các nhiệm vụ, luôn chú trọng đến từng giai đoạn của quy trình hoạt động kinh doanh từ khâu sản xuất đến khâu phân phối, luôn lưu ý công tác xử lý chất thải, giữ vệ sinh môi trường xung quanh các nhà máy sản xuất và khu vận hành, ... đảm bảo được sự cân bằng giữa mục tiêu kinh doanh với mục tiêu phát triển lâu dài. Cụ thể là:

- Với cổ đông: Sử dụng hiệu quả tài sản, nguồn lực, cung cấp thông tin một cách minh bạch, kịp thời, chính xác theo quy định Pháp luật, đảm bảo lợi ích của cổ đông.
- Với khách hàng: Tuân thủ cam kết, cung cấp cho khách hàng sản phẩm có chất lượng ổn định, đa dạng.
- Với cộng đồng: Chung tay vì một cộng đồng tốt đẹp hơn.
- Với đối tác: Hợp tác phát triển bền vững.

Với mục tiêu hoạt động là trở thành một trong những doanh nghiệp sản phẩm hàng đầu Việt Nam, Công ty cổ phần cao su Đà Nẵng luôn đặt ra cho mình định hướng phát triển mang tính ổn định bền vững, góp phần xây dựng thương hiệu DRC phủ rộng khắp trong và ngoài nước. Chúng tôi mong muốn tất cả các doanh nghiệp đang hoạt động trong nền kinh tế cũng luôn quan tâm đến mục tiêu phát triển bền vững vì đây chính là thái độ và trách nhiệm của doanh nghiệp với xã hội, với đất nước, với các thế hệ tương lai. Và chúng tôi rất ủng hộ những nỗ lực không ngừng để thông điệp Phát triển bền vững ngày một lan truyền và được hưởng ứng một cách rộng rãi.



MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

DRC luôn ý thức rằng Công ty chỉ có thể phát triển bền vững khi kết hợp mục tiêu tăng trưởng kinh tế với thực hiện trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường nhằm bảo đảm, gia tăng và cân bằng lợi ích cho các bên liên quan: cổ đông và nhà đầu tư, khách hàng, đối tác kinh doanh, cơ quan quản lý Nhà nước, nhân viên và cộng đồng xã hội. Vì vậy, qua mỗi năm, Công ty luôn cố gắng nỗ lực để hoàn thiện công tác quản lý cũng như công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của mình đi vào ổn định và ngày càng tăng trưởng. Bên cạnh đó, DRC cũng đặt ra cho mình những mục tiêu riêng:

Tăng trưởng kinh tế

Tăng trưởng bền vững đi đôi với lợi ích kinh tế thông qua hoạt động kinh doanh cốt lõi của doanh nghiệp.

- Mở rộng thị phần và đầu tư, củng cố và nâng cao chất lượng quản trị, vận hành, sẵn sàng nguồn lực cho mục tiêu tăng trưởng bền vững.
- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm, khảo sát, phát triển thị trường xuất khẩu, mở rộng thị trường nội địa, kết nối DN với các đối tác nhà nhập khẩu tiềm năng.
- Kết quả sản xuất kinh doanh hiệu quả, hoàn thành các kế hoạch kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua
- Thực hiện cam kết cổ tức.
- Chủ động công bố thông tin minh bạch, kịp thời, chính xác đối với các cổ đông.

Trách nhiệm với các đối tác kinh doanh, nhà cung ứng

- Đảm bảo việc cạnh tranh công bằng, minh bạch giữa các nhà cung cấp trên cơ sở trí tuệ công nghệ tiên tiến, sản phẩm chất lượng
- Hợp tác cùng phát triển và tạo ra những sản phẩm có chất lượng tốt nhất cho xã hội.
- Cam kết cạnh tranh công bằng, lành mạnh, tự do và cởi mở, luôn giữ mối quan hệ thân thiết, bình đẳng, hài hòa lợi ích để cùng nhau phát triển
- Lựa chọn nhà cung ứng một cách công bằng dựa trên hồ sơ về năng lực, sự uy tín trong hợp tác, kinh nghiệm trong quá khứ,...

Trách nhiệm với cổ đông

Công ty đảm bảo công bố thông tin đến cổ đông một cách minh bạch, chính xác, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

- Bằng cách quản lý hiệu quả, mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông, DRC cam kết tạo thêm giá trị gia tăng cho các lĩnh vực hoạt động của Công ty trong dài hạn.
- Chủ động tạo cơ hội đối thoại với nhà đầu tư, tạo cơ hội cho các cổ đông quyền như nhau trong việc giám sát hoạt động Công ty, đưa ra các đề xuất cũng như góp ý để Công ty ngày càng hoàn thiện.
- Luôn minh bạch trong quản lý, điều hành, giải đáp trung thực những ý kiến của cổ đông. Những năm qua, Công ty luôn trả cổ tức bằng tiền mặt đều đặn, đảm bảo lợi ích của Cổ đông khi đầu tư vào DRC.

Trách nhiệm với khách hàng

- Khách hàng là yếu tố quan trọng quyết định đến thành công hay thất bại của DRC, Vì vậy, DRC luôn hướng tới mục tiêu đôi bên cùng có lợi và làm hài lòng khách hàng:
- Cung cấp các sản phẩm chất lượng cao mang tính ổn định và lâu dài.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ trong công tác chăm sóc khách hàng, luôn đảm bảo bảo hành các sản phẩm sẫm lớp của Công ty.
- Không ngừng lắng nghe và chia sẻ để hiểu rõ tâm lý khách hàng nhằm củng cố năng lực kỹ thuật, công nghệ, đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.
- Tiếp tục đẩy mạnh cải tiến công nghệ, phát triển sản phẩm mới phù hợp, đa dạng.

Trách nhiệm xã hội và cộng đồng

Công ty nhận thức được một trong những yếu tố góp phần vào sự phát triển bền vững là các hoạt động xã hội, từ thiện thể hiện trách nhiệm đối với cộng đồng. Theo đó, công tác từ thiện để góp phần cùng chung tay hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn luôn được Công ty quan tâm và thực hiện qua các năm :

- Chia sẻ thành quả vật chất, tinh thần với cộng đồng và xã hội, tạo sự đoàn kết nhất trí trong Tập đoàn; chú trọng nâng cao tay nghề, trình độ học vấn, hiểu biết pháp luật của người lao động...
- Phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đảm bảo môi trường làm việc an toàn và quyền lợi bền vững cho nhân viên, chương trình xác định và phát triển nhân tài, phát huy năng lực của mỗi cá nhân.
- DRC luôn sẵn sàng đồng hành cùng chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội có những hành động thiết thực hỗ trợ, tạo điều kiện cho các gia đình, các cá nhân có cơ hội vươn lên trong cuộc sống.
- Thường xuyên tổ chức các chương trình hoạt động tình nguyện, an sinh xã hội nhằm phát triển môi trường sống, môi trường làm việc, chung tay giúp đỡ những người gặp khó khăn.

Trách nhiệm với người lao động

Con người là yếu tố cốt lõi trong mọi hoạt động của doanh nghiệp. Vì vậy, nguồn nhân lực dồi dào, chất lượng nhân lực tối ưu là giá trị cốt lõi cho sự phát triển bền vững của toàn Công ty. Mỗi cá nhân trong DRC là một viên gạch quý giá được kết hợp với nhau, góp phần xây dựng vững chắc ngôi nhà chung. Đó là phương châm mà Ban lãnh đạo công ty luôn nỗ lực gắn kết, hòa hợp. Chỉ khi thu hút, giữ chân và phát huy được năng lực người lao động, đặc biệt đối với người lao động có kinh nghiệm, trình độ thì hoạt động sản xuất kinh doanh mới có thể duy trì được sự tăng trưởng cao và bền vững. Bởi vậy, người lao động trong Công ty luôn được quan tâm và có chính sách phù hợp để xây dựng quan hệ hợp tác lâu dài. DRC cam kết mang lại cho toàn thể CBCNV một môi trường làm việc chuyên nghiệp và năng động nhằm phát huy tối đa sức sáng tạo, mang hết khả năng của mình để phục vụ mục tiêu chung của Công ty. Đồng thời, tạo ra một môi trường làm việc an toàn, hiệu quả, mà ở đó ai cũng thân thiện, đoàn kết chia sẻ với nhau. như DRC thiết lập những chính sách phúc lợi, lương thưởng phù hợp nhằm giữ chân người lao động lâu năm, lành nghề, góp phần xây dựng công ty ngày càng bền vững. Ngoài ra, Công ty còn tổ chức cho nhân viên kiểm tra sức khỏe định kỳ. Công ty còn quan tâm hỗ trợ những gia đình nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức mua bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm lao động cho tất cả nhân viên.

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trách nhiệm với môi trường

Toàn thể Công ty nỗ lực biến nhận thức bảo vệ môi trường thành ý thức tự giác và hành động cụ thể ở từng vị trí sản xuất. Tiếp tục làm tốt công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, thực hiện tốt luật pháp về BHLĐ; đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên; tuyên truyền để người lao động biết được những thuận lợi, khó khăn của Tập đoàn, không ngừng nỗ lực cải tiến quy trình sản xuất để đáp ứng những tiêu chuẩn về môi trường xanh sạch đẹp.

- Sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên: nước sạch, năng lượng. Nhằm kiểm soát tốt hơn tiêu thụ năng lượng và nước trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. DRC thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng, xăng dầu và nước định kỳ hàng tháng.
- Thu gom xử lý chất rác thải, thường xuyên làm vệ sinh môi trường, vệ sinh vị trí làm việc.

Tình hình tiêu thụ năng lượng trong năm

STT	Tổng năng lượng sử dụng phân loại theo từng nguồn	Tổng giá trị sử dụng năm 2020	Đơn vị tính
1	Loại năng lượng - điện	52.524.702	Kwh
2	Loại năng lượng - hơi nước	155.862	Tấn
3	Loại năng lượng - xăng	2.000	Lít
4	Loại năng lượng - dầu Do	110.935	Lít

Tiết kiệm năng lượng

STT	Sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả	Địa điểm hoạt động	Năng lượng tiết kiệm
1	Cải tạo lưới điện của trạm biến thế T1, T4 và T6 từ lưới điện hạ thế sang lưới điện cao thế	Tại Xưởng cán luyện bias và Xưởng Đập lớp nóng.	Tiết kiệm 7,5 % giá mua điện
2	Hợp lý hóa sản xuất tại các công đoạn và dây chuyền sản xuất khoa học hơn	Tại Xưởng Săm Xí nghiệp xe đạp xe máy	Tiết kiệm 5 % chi phí năng lượng điện
3	Tận dụng năng lượng thừa của các máy nén khí tại Xưởng năng lượng động lực cung cấp nén khí cho Xí nghiệp Cán luyện.	Tại Xí nghiệp Cán luyện	Tiết kiệm 82.200 kwh/1 năm
4	Thay thế hệ thống chiller có cs 75kw tại Xí nghiệp Cán luyện, thay thế bằng tháp giải nhiệt có công suất tương đương 30kw	Tại Xí nghiệp Cán luyện bias	Tiết kiệm 234.000 kwh/1 năm
5	Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng hơi nhiệt và bảo ôn các đường ống dẫn	Tại Xí nghiệp Ôt bi-as	Tiết kiệm hơi nước 523 tấn
6	Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng khí nén	Tại Xưởng Săm Xí nghiệp Xe đạp xe máy	Tiết kiệm hơi nước 152 tấn
7	Lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời công suất 250kw	Tại lô G và lô 4,9 ha	655.000 kwh/1 năm

STT	Sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả (Nâng cấp - thay thế thiết bị)	Địa điểm hoạt động	Mục đích mang lại
1	Dây chuyền ép đùn mặt lớp 220kw	Tại Xưởng lớp Xí nghiệp XĐXM	Tăng năng suất và chất lượng sản phẩm
2	Máy nén khí cao áp	Tại Xưởng Săm Xí nghiệp XĐXM	Tăng năng suất và chất lượng sản phẩm
3	Cụm 4 máy lưu hóa 4 tầng Ngọc Quý	Tại Xưởng lớp Xí nghiệp XĐXM	Tăng năng suất và chất lượng sản phẩm
4	Máy lưu hóa ORD LH 6.1 đến 6.2	Tại Xí nghiệp lớp Radial	Tăng năng suất và chất lượng sản phẩm
5	Máy nén Atlas copco 132kw NK16	Tại Xưởng Năng lượng động lực bias	Tăng năng suất và chất lượng sản phẩm
6	Máy thành hình lớp ÔT TH 4.01	Tại Xưởng lớp ÔT bias	Tăng năng suất và chất lượng sản phẩm

Tình hình Tiêu thụ nước

Lượng nước thu về

STT	Các nguồn nước	Tổng lượng nước thu về/ đạt được (ĐVT: lít/năm)
1	Từ nguồn nước của giếng	31.429.000
2	Từ nguồn nước thủy cục	49.643.000
Tổng cộng:		81.072.000

Lượng nước sử dụng

STT	Loại hoạt động	Tổng lượng nước sử dụng (ĐVT: m ³ /năm)
1	Từ nguồn nước của giếng	29.857.000
2	Từ nguồn nước thủy cục	48.153.000
Tổng cộng:		78.010.000

Tổng lượng nước được tái sử dụng từ nguồn nước giếng và nước thủy cục là 27.250.000 lít/năm

Kế hoạch và mục tiêu tiết kiệm, sử dụng hiệu quả năng lượng năm 2021

Kế hoạch thay thế, nâng cấp, bổ sung thiết bị công nghệ

Tên thiết bị	Mô tả tính năng vị trí sử dụng của thiết bị	Cách thức lắp đặt	Lý do lắp mới, nâng cấp hoặc thay thế	Mức cam kết và khả năng thực hiện
Máy lưu hóa ORD LH 6.3 đến 6.4	Để lưu hóa lớp radial tại Xí nghiệp radial	Tiết kiệm năng lượng hơi	Lắp mới	Mức tiết kiệm 12% Khả năng thực hiện 90%
Máy nén Atlas copco 132kw NK17	Để cung cấp khí nén, tại Xưởng Năng lượng bias	Tiết kiệm năng lượng điện	Lắp mới	Mức tiết kiệm 12% Khả năng thực hiện 90%
Máy thành hình lớp Ôt OTH 4.02	Để thành hình lớp, tại Xí nghiệp Ôtô bias	Tiết kiệm năng lượng hơi	Lắp mới	Mức tiết kiệm 12% Khả năng thực hiện 90%
Máy ép đùn Săm xe đạp	Để ép đùn phôi săm tại Xưởng Săm Xe đạp	Tiết kiệm năng lượng điện	Nâng cấp	Mức tiết kiệm 12% Khả năng thực hiện 90%

Các giải pháp và dự kiến kết quả

Giải pháp Tiết kiệm năng lượng đã áp dụng	Loại nhiên liệu	Mục đích của giải pháp	Dự kiến kết quả	Dự kiến chi phí (Triệu đồng)
Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng hơi nhiệt và bảo ôn các đường ống dẫn tại Xí nghiệp Lớp Xe đạp xe máy và Xưởng Săm Ô tô	Hơi nhiệt	Tiết kiệm năng lượng hơi	Mức tiết kiệm năng lượng: 735 tấn hơi/năm	92
			Mức tiết kiệm: 2%/năm	
			Tiết kiệm chi phí : 545 triệu đồng	
Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng khí nén tại Xí nghiệp Lớp Xe đạp xe máy và Xưởng Săm Ô tô	Điện năng	Tiết kiệm năng lượng điện	Mức tiết kiệm năng lượng: 35.000 kWh/năm	5
			Mức tiết kiệm năng lượng: 3%/năm	
			Tiết kiệm chi phí: 60 triệu đồng	
Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng hơi nhiệt và bảo ôn các đường ống dẫn tại Xí nghiệp Radial và Xưởng Đập nóng	Hơi nhiệt	Tiết kiệm năng lượng hơi	Mức tiết kiệm năng lượng: 150 tấn hơi/năm	65
			Mức tiết kiệm năng lượng: 1%/năm	
			Tiết kiệm chi phí : 110 triệu đồng	

Kế hoạch và mục tiêu tiết kiệm, sử dụng hiệu quả năng lượng năm 2021

Các giải pháp và dự kiến kết quả

Giải pháp Tiết kiệm năng lượng áp dụng	Loại nhiên liệu	Mục đích của giải pháp	Dự kiến kết quả	Dự kiến chi phí (Triệu đồng)
Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng khí nén tại Xí nghiệp Radial và Xưởng Đập nóng	Điện năng	Tiết kiệm năng lượng điện	Mức tiết kiệm năng lượng: 35.000 kWh/năm	5
			Mức tiết kiệm năng lượng: 2%/năm	
			Tiết kiệm chi phí: 60 triệu đồng	
Lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời công suất 980kwp	Điện năng	Tiết kiệm năng lượng điện	Mức tiết kiệm năng lượng: 2.352.000 kWh/năm	22
			Mức tiết kiệm năng lượng: 0,2 %/năm so mức tiêu thụ năng lượng Xí nghiệp OR	
			Tiết kiệm chi phí : 3.500 triệu đồng	
Lắp đặt máy nén công suất 132 kw- có điều khiển bằng biến tần	Điện năng	Tiết kiệm năng lượng điện	Mức tiết kiệm năng lượng: 30.000 kWh/năm	1
			Mức tiết kiệm năng lượng: 30%/năm so mức tiêu thụ trên 1 máy nén công suất 132kw	
			Tiết kiệm chi phí : 50 triệu đồng	
Thay thế 200 bóng đèn huỳnh quang 36w sang bóng đèn led 18w tại Xưởng Săm ô-tô, Xưởng Đập lốp và Xí nghiệp Ô tô, Xí nghiệp Cán luyện	Điện năng	Tiết kiệm điện năng	Mức tiết kiệm năng lượng: 13.000 kWh/năm	20
			Mức tiết kiệm năng lượng: 25%/trên tổng số bóng đèn được thay thế	
			Tiết kiệm chi phí: 22 triệu đồng	



QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BĐH, BKS
- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ



05

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Tuấn Dũng	Chủ tịch HĐQT		24/6/2020
2	Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT	24/6/2020	
3	Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT		24/6/2020
4	Nguyễn Văn Hiệu	Thành viên HĐQT	23/4/2019	
5	Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên HĐQT	23/4/2019	
6	Trần Đình Quyền	Thành viên HĐQT	23/4/2019	
7	Hà Phước Lộc	Thành viên HĐQT	23/4/2019	
8	Lê Hoàng Khánh Nhật	Thành viên HĐQT	23/4/2019	
9	Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT	24/6/2020	

Cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự (%)
1	Nguyễn Tuấn Dũng	Chủ tịch HĐQT	10/10	100%
2	Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT	11/11	100%
3	Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	10/10	100%
4	Nguyễn Văn Hiệu	Thành viên HĐQT	21/21	100%
5	Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên HĐQT	21/21	100%
6	Trần Đình Quyền	Thành viên HĐQT	21/21	100%
7	Hà Phước Lộc	Thành viên HĐQT	21/21	100%
8	Lê Hoàng Khánh Nhật	Thành viên HĐQT	21/21	100%
9	Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT	11/11	100%

Trong năm 2020, DRC đã thực hiện đúng định hướng mà HĐQT đã đề ra và đảm bảo triển khai quyết định về các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư, tài chính, sản xuất kinh doanh của Công ty. Định hướng, chỉ đạo Ban điều hành, Ban quản lý dự án thực hiện theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 giao phó phù hợp với Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan. Trên mọi phương diện, DRC đều hoàn thành hoặc hoàn thành vượt mức chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đặt ra cho năm 2020. Thành tựu và Công ty đạt được trong năm 2020 không chỉ giúp DRC đẩy mạnh tăng trưởng và còn giúp Công ty khẳng định vị thế của mình trên thị trường trong tình hình kinh tế khó khăn này.

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám Đốc

Trong năm 2020, Chủ tịch Hội đồng quản trị đã chủ trì và tổ chức thành công các cuộc họp Hội đồng quản trị và cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) Công ty. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã đề ra nhiều chủ trương, định hướng và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc đưa ra các giải pháp chiến lược trong hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Ban Tổng giám đốc năm 2020 thông qua các hoạt động nổi bật như sau:

- Công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020.
- Định kỳ chỉ đạo Ban Tổng giám đốc rà soát các chỉ tiêu kết quả SXKD Công ty theo từng tháng, quý và báo cáo HĐQT. Phân tích đánh giá các nguyên nhân chủ quan, khách quan ảnh hưởng đến kết quả SXKD Công ty đặc biệt trong tình hình ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 trên toàn cầu.
- Định kỳ hàng quý xem xét thông qua các Báo cáo tài chính Công ty (chưa kiểm toán).
- Chỉ đạo việc chi trả cổ tức năm 2019 và tạm ứng cổ tức năm 2020 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua.
- Chỉ đạo xử lý tài chính đối với khách hàng.
- Chỉ đạo định kỳ rà soát danh sách các nhà cung cấp nguyên vật liệu Công ty.
- Chỉ đạo triển khai công tác Đầu tư xây dựng năm 2020 theo kế hoạch.
- Chỉ đạo hợp nhất Phòng Nhân sự Tiền lương và Phòng Tổ chức nhân sự thành Phòng Nhân sự Tiền lương.
- Xem xét cho ý kiến để Tổng giám đốc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cấp Trưởng các đơn vị Công ty.
- Chấp thuận cho thôi việc Phó Tổng giám đốc Công ty.
- Chỉ đạo việc kéo dài thời gian giữ chức vụ và phê duyệt quyết định nghỉ hưu của Tổng giám đốc Công ty.
- Chỉ đạo công tác bổ nhiệm mới Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc Công ty.
- Chỉ đạo rà soát, sửa đổi và ban hành các quy chế quản trị nội bộ Công ty theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan.
- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và bất thường theo đúng thời hạn, yêu cầu thực hiện công khai, minh bạch đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định khác của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc.

Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các nghị quyết và quyết định trong năm 2020 của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-DRC-HĐQT	16/01/2020	1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý IV/2019 và kế hoạch SXKD quý I/2020. 2. Thông qua Báo cáo tài chính quý IV/2019 chưa kiểm toán.	100%
2	02/NQ-DRC-HĐQT	16/01/2020	Thông qua xử lý tài chính đối với doanh nghiệp tư nhân Minh Hiếu II.	100%
3	03/NQ-DRC-HĐQT	19/02/2020	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.	100%
4	04/NQ-DRC-HĐQT	28/02/2020	Phê duyệt quyết toán tiền lương thực hiện năm 2019.	100%
5	05/NQ-DRC-HĐQT	04/3/2020	1. Thông qua chủ trương xin hợp nhất Phòng Lao động Tiền lương và Phòng Tổ chức Nhân sự thành Phòng Nhân sự Tiền lương. 2. Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm Giám đốc Xí nghiệp Radial, Trưởng phòng KCS và Trưởng phòng Bán hàng. 3. Thông qua phương thức thuê tài chính xe ô tô.	100%
6	06/NQ-DRC-HĐQT	31/3/2020	Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	100%
7	07/NQ-DRC-HĐQT	20/4/2020	1. Thông qua kết quả SXKD quý I/2020 và Kế hoạch SXKD quý II/2020. 2. Thông qua Báo cáo tài chính quý I/2020 chưa kiểm toán.	100%
8	08/NQ-DRC-HĐQT	29/4/2020	1. Phê duyệt Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020. 2. Chấp thuận để Tổng giám đốc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Xí nghiệp Radial, Trưởng phòng KCS và Trưởng phòng Bán hàng. 3. Thông qua danh sách các nhà cung cấp nguyên vật liệu chính của Công ty.	100%
9	09/NQ-DRC-HĐQT	29/4/2020	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	10/NQ-DRC-HĐQT	16/6/2020	1. Chấp thuận cho ông Nguyễn Mạnh Sơn – Phó Tổng giám đốc Công ty được thôi việc theo nguyện vọng cá nhân. 2. Chấp thuận kéo dài thời gian giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Thanh Bình đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu.	100%
11	11/NQ-DRC-HĐQT	30/6/2020	Phê duyệt phương án chi trả cổ tức bằng tiền phần còn lại năm 2019.	100%
12	12/NQ-DRC-HĐQT	15/7/2020	1. Thông qua kết quả SXKD quý II/2020 và 6 tháng đầu năm 2020. 2. Thông qua kế hoạch SXKD quý III/2020. 3. Thông qua Báo cáo tài chính quý II/2020 chưa kiểm toán.	100%
13	13/NQ-DRC-HĐQT	27/7/2020	Hợp nhất Phòng Lao động Tiền lương và Phòng Tổ chức nhân sự thành Phòng Nhân sự Tiền lương.	100%
14	14/NQ-DRC-HĐQT	30/7/2020	Chấp thuận để Tổng giám đốc điều động và bổ nhiệm ông Hồ Văn Dũng - Trưởng phòng Lao động Tiền lương giữ chức vụ Trưởng phòng Nhân sự Tiền lương.	100%
15	15/NQ-DRC-HĐQT	17/8/2020	1. Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty. 2. Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty. 3. Thông qua kế hoạch thực hiện quy trình bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty. 4. Thông qua kế hoạch thực hiện quy trình bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty.	100%

Các nghị quyết và quyết định trong năm 2020 của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
16	16/NQ-DRC-HĐQT	17/8/2020	Chấp thuận tái tục ký kết hợp đồng cung cấp hơi bảo hòa với Công ty CP Tập đoàn Tín Thành.	100%
17	17/NQ-DRC-HĐQT	28/9/2020	1. Thông qua ước kết quả SXKD quý III/2020 và 9 tháng năm 2020. 2. Thông qua kế hoạch SXKD quý IV/2020. 3. Thông qua quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc Công ty. 4. Phê duyệt quyết định nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí đối với ông Nguyễn Thanh Bình – Tổng giám đốc Công ty. 5. Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại Trưởng phòng Kỹ thuật cơ năng Công ty.	100%
18	18/NQ-DRC-HĐQT	19/10/2020	Thông qua Báo cáo tài chính quý III/2020 chưa kiểm toán.	100%
19	19/NQ-DRC-HĐQT	26/10/2020	1. Bổ nhiệm có thời hạn ông Lê Hoàng Khánh Nhựt giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty. 2. Chấp thuận để Tổng giám đốc bổ nhiệm có thời hạn ông Phạm Phú Tường giữ chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật cơ năng. 3. Thông qua phương án tạm ứng cổ tức năm 2020. 4. Phê duyệt danh sách các nhà cung cấp nguyên vật liệu chính của Công ty.	100%
20	20/NQ-DRC-HĐQT	24/11/2020	1. Bổ nhiệm có thời hạn ông Phạm Phong Thịnh giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty. 2. Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại Trưởng phòng Xuất khẩu và Giám đốc XN Năng lượng.	100%
21	21/NQ-DRC-HĐQT	24/11/2020	Thông qua xử lý tài chính đối với Công ty TNHH Hà Lợi.	100%

STT	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ-DRC-HĐQT	17/01/2020	Thành lập Hội đồng giá.	100%
2	02/QĐ-DRC-HĐQT	28/02/2020	Phê duyệt quyết toán tiền lương thực hiện năm 2019.	100%
3	03/QĐ-DRC-HĐQT	29/4/2020	Phê duyệt kế hoạch ĐTXD năm 2020.	100%
4	04/QĐ-DRC-HĐQT	29/4/2020	Phê duyệt danh sách các nhà cung cấp nguyên vật liệu chính Công ty.	100%
5	05/QĐ-DRC-HĐQT	16/6/2020	Cho thôi việc ông Nguyễn Mạnh Sơn- Phó Tổng giám đốc Công ty.	100%
6	06/QĐ-DRC-HĐQT	16/6/2020	Kéo dài thời hạn giữ chức vụ Tổng giám đốc đến thời điểm nghỉ hưu đối với ông Nguyễn Thanh Bình.	100%
7	07/QĐ-DRC-HĐQT	27/7/2020	Hợp nhất Phòng Lao động tiền lương và Phòng Tổ chức nhân sự	100%
8	08/QĐ-DRC-HĐQT	30/9/2020	QĐ nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí ông Nguyễn Thanh Bình	100%
9	09/QĐ-DRC-HĐQT	06/10/2020	Ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm các đơn vị trực thuộc Công ty	100%
10	10/QĐ-DRC-HĐQT	26/10/2020	Bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty đối với ông Lê Hoàng Khánh Nhựt.	100%
11	11/QĐ-DRC-HĐQT	02/11/2020	Cử người đại diện theo pháp luật.	100%
12	12/QĐ-DRC-HĐQT	02/11/2020	Phê duyệt danh sách các nhà cung cấp nguyên vật liệu chính Công ty.	100%
13	14/QĐ-DRC-HĐQT	24/11/2020	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với ông Phạm Phong Thịnh	100%

BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Minh Thu	Trưởng Ban Kiểm soát	Trưởng BKS từ ngày 26/4/2016	Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Thị Vân Hoa	Thành viên Ban Kiểm soát	Thành viên BKS từ 23/4/2014	Thạc sĩ chuyên ngành tài chính, LTTT và tín dụng
3	Trương Thị Hồng Hoa	Thành viên Ban Kiểm soát	Thành viên BKS từ 23/4/2019	Cử nhân kinh tế

Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Minh Thu	Trưởng Ban Kiểm soát	12/12	100%
2	Nguyễn Thị Vân Hoa	Thành viên Ban Kiểm soát	12/12	100%
3	Trương Thị Hồng Hoa	Thành viên Ban Kiểm soát	12/12	100%



Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

• Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc:

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, năm 2020 Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm soát, giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ về kế hoạch tài chính và sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua, cụ thể như:

+ Kiểm soát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

+ Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin.

+ Kiểm soát, xem xét nội dung, tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2020.

+ Rà soát và kiểm tra thực hiện các quy chế và quy định Công ty ban hành để phục vụ công tác điều hành quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2020. Và kịp thời có những kiến nghị đối với bộ phận chức năng, Ban Tổng giám đốc để hoạt động tài chính kế toán ngày càng tốt hơn.

+ Kiểm tra công tác Đầu tư xây dựng cơ bản.

Qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

- HĐQT đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và ban hành các Nghị quyết, Quyết định tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, theo đúng chức năng, quyền hạn của HĐQT và phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT; xây dựng và sắp xếp kế hoạch sản xuất của Công ty hợp lý với mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước; chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hiện hành của Nhà nước. Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Công tác kiểm kê đầy đủ, đúng quy định. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN.

- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc đều bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động. Các quyền lợi của người lao động như đảm bảo việc làm ổn định, chế độ lương, đóng bảo hiểm xã hội - y tế - thất nghiệp đều được thực thi đầy đủ theo quy định của pháp luật.

• Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát với cổ đông

Những quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty được đảm bảo và tôn trọng; các thông tin định kỳ và thông tin bất thường (nếu có) liên quan đến lợi ích cổ đông, tình hình quản trị Công ty, ... đã công bố theo quy định của Luật chứng khoán, Thông tư số 155/2015/TT-BTC ban hành ngày 06/10/2015 và Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 quy định về công bố thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành.

SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC.

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với HĐQT, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban điều hành được ban hành phù hợp với mục tiêu của HĐQT và các chính sách, chế độ quy định.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban Kiểm soát, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh khi được yêu cầu.

HOẠT ĐỘNG KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát đánh giá và đề xuất các Công ty Kiểm toán độc lập đáp ứng điều kiện quy định để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Đơn vị tính: Đồng

STT	Họ và tên	Thù lao	Thưởng	Lương	Tổng thu nhập
I.	Ban Tổng Giám đốc				
1	Nguyễn Thanh Bình	39.000.000	253.776.000	598.553.909	891.329.909
2	Lê Hoàng Khánh Nhựt	78.000.000	236.425.000	572.882.348	887.307.348
3	Nguyễn Mạnh Sơn		115.896.000	338.414.531	454.310.531
4	Phạm Phong Thịnh		48.369.000	28.201.000	76.570.000
5	Hà Phước Lộc	78.000.000	232.906.000	501.820.348	812.726.348
II.	Kế toán trưởng				
	Trần Thị Mỹ Lệ		213.861.000	466.355.932	680.216.932
III.	Ban Kiểm soát				
1	Nguyễn Thị Minh Thu		213.861.000	459.866.932	673.727.932
2	Trương Thị Hồng Hoa	48.000.000	62.274.000	153.371.277	263.645.277
3	Nguyễn Thị Vân Hoa	48.000.000	9.000.000		57.000.000
IV.	Hội đồng quản trị				
1	Nguyễn Xuân Bắc	45.000.000			45.000.000
2	Nguyễn Tuấn Dũng	45.000.000	9.000.000		54.000.000
3	Nguyễn Văn Hiệu	78.000.000	9.000.000		87.000.000
4	Nguyễn Thị Bích Thủy	39.000.000			39.000.000
5	Trần Đình Quyền	78.000.000	9.000.000		87.000.000
6	Nguyễn Huy Hiếu	78.000.000	9.000.000		87.000.000
7	TỔNG CỘNG	654.000.000	1.422.368.000	3.119.466.277	5.195.834.277

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Lê Hoàng Khánh Nhựt	TV HĐQT	9.666	0,01%	91.566	0,08%	Mua
2	Phạm Thị Hồng Hội	Người có liên quan TV HĐQT	2.819.093	2,37%	3.129.093	2,63%	Mua
3	Nguyễn Mạnh Tuấn	Người có liên quan TV HĐQT	11.400	0,01%	111.400	0,09%	Mua
4	Nguyễn Thị Vân Hoa	TV BKS	40.669	0,03%	39.319	0,03%	Bán
5	Trương Thị Hồng Hoa	TV BKS	1.070	0,00%	70	0,00%	Bán

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2020

- Giải trình ý kiến của kiểm toán độc lập
- Báo cáo tài chính



06



Số: 010321.001/BCTC.KT5

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng được lập ngày 01/03/2021, từ trang 06 đến trang 42, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như Công ty đã nêu tại Thuyết minh số 38 Phần Thuyết minh báo cáo tài chính, theo thông báo tiền thuê đất và phí sử dụng hạ tầng Khu công nghiệp Liên Chiểu số 255/2020/TB-SDN/TCKT ngày 26/06/2020 của Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn - Đà Nẵng (SDN) về việc yêu cầu Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng (DRC) phải thanh toán bổ sung theo đơn giá mới tiền thuê lại đất và phí sử dụng hạ tầng tại Khu công nghiệp Liên Chiểu từ năm 2016 đến năm 2020 với số tiền là 11,517 tỷ VND (đã bao gồm VAT và lãi chậm nộp). Tuy nhiên, việc thay đổi đơn giá mới chưa được DRC và các đơn vị khác trong Khu Công nghiệp chấp thuận. Đến ngày phát hành báo cáo này, các bên liên quan vẫn đang trong quá trình xử lý vấn đề này.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần nêu trên của chúng tôi.



Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Đỗ Thị Ngọc Dung

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0659-2018-002-1

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2021

Nguyễn Trường Minh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 2290-2018-002-1

10001
CƠ
BÁCH
HÀNG
A
TOÁN

105
CƠ
BÁCH
HÀNG
A
TOÁN



T: (84) 4 3824 1990 | F: (84) 4 3825 3973 | 1 Le Phung Hieu, Hanoi, Vietnam



aasc.com.vn

AASC AUDITING FIRM

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.311.509.477.072	1.377.157.838.047
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	188.810.249.299	45.704.997.626
111	1. Tiền		41.810.249.299	41.704.997.626
112	2. Các khoản tương đương tiền		147.000.000.000	4.000.000.000
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	150.000.000.000	-
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		150.000.000.000	-
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		131.027.127.773	142.367.746.980
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	127.427.650.614	140.455.390.291
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	1.771.224.000	1.496.835.588
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	3.166.271.046	2.834.874.013
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(1.357.876.705)	(2.424.871.135)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý	8	19.858.818	5.518.223
140	IV Hàng tồn kho	10	787.954.880.563	1.152.633.363.985
141	1. Hàng tồn kho		787.954.880.563	1.152.633.363.985
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		53.717.219.437	36.451.729.456
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	32.138.844.392	15.578.496.380
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		21.578.375.045	20.873.233.076

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020


(Tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		1.119.200.082.319	1.331.123.609.762
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		409.748.925	136.478.925
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	409.748.925	136.478.925
220	II. Tài sản cố định		1.063.601.420.619	1.260.483.151.415
221	1. Tài sản cố định hữu hình	12	1.058.688.241.066	1.256.330.406.024
222	- Nguyên giá		3.224.664.891.173	3.212.874.537.854
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(2.165.976.650.107)	(1.956.544.131.830)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	13	1.468.035.599	-
225	- Nguyên giá		1.677.754.970	-
226	- Giá trị hao mòn lũy kế		(209.719.371)	-
227	3. Tài sản cố định vô hình	14	3.445.143.954	4.152.745.391
228	- Nguyên giá		9.593.841.631	9.593.841.631
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(6.148.697.677)	(5.441.096.240)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		86.922.720	97.084.855
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		86.922.720	97.084.855
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	4	3.849.602.111	3.060.883.778
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		6.069.881.035	6.069.881.035
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(2.220.278.924)	(3.008.997.257)
260	V. Tài sản dài hạn khác		51.252.387.944	67.346.010.789
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	51.252.387.944	67.346.010.789
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.430.709.559.391	2.708.281.447.809

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020
(Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		743.416.771.218	1.076.190.150.495
310	I. Nợ ngắn hạn		742.184.476.097	927.104.715.032
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	224.126.052.256	223.062.023.773
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	62.011.900.013	45.418.478.942
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	28.464.308.216	28.353.716.851
314	4. Phải trả người lao động		100.699.286.845	81.952.502.529
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	1.004.863.874	4.553.558.320
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	19	160.697.728	153.045.454
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	20	2.024.689.838	2.707.820.133
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	21	305.544.326.381	531.967.323.878
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		18.148.350.946	8.936.245.152
330	II. Nợ dài hạn		1.232.295.121	149.085.435.463
337	1. Phải trả dài hạn khác	20	420.000.000	420.000.000
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	21	812.295.121	148.665.435.463
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.687.292.788.173	1.632.091.297.314
410	I. Vốn chủ sở hữu	22	1.687.292.788.173	1.632.091.297.314
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.187.926.050.000	1.187.926.050.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.187.926.050.000	1.187.926.050.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		272.513.405.248	222.408.116.818
420	3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		20.750.746.677	20.750.746.677
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		206.102.586.248	201.006.383.819
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		9.182.110.595	9.876.244.169
421b	LNST chưa phân phối năm nay		196.920.475.653	191.130.139.650
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.430.709.559.391	2.708.281.447.809


Phạm Thị Quỳnh Nga
Người lập biểu



Trần Thị Mỹ Lệ
Kế toán trưởng


Lê Hoàng Khánh Nhựt
Tổng Giám đốc
Đà Nẵng, ngày 01 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2020

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	24	3.818.765.154.762	4.036.959.549.938
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	25	172.124.023.201	178.852.120.183
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		3.646.641.131.561	3.858.107.429.755
11	4. Giá vốn hàng bán	26	3.047.252.893.348	3.286.729.456.919
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		599.388.238.213	571.377.972.836
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	27	18.032.626.121	11.738.419.318
22	7. Chi phí tài chính	28	67.881.320.205	82.130.098.178
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		20.188.994.945	40.480.489.627
25	8. Chi phí bán hàng	29	165.424.975.517	127.153.281.621
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30	62.018.637.199	61.437.000.824
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		322.095.931.413	312.396.011.531
31	11. Thu nhập khác	31	67.702.115	794.040.729
32	12. Chi phí khác	32	1.635.875.082	36.428.911
40	13. Lợi nhuận khác		(1.568.172.967)	757.611.818
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		320.527.758.446	313.153.623.349
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	33	64.210.980.293	62.627.181.199
60	16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		256.316.778.153	250.526.442.150
70	17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	34	2.158	2.109


Phạm Thị Quỳnh Nga
Người lập biểu


Trần Thị Mỹ Lệ
Kế toán trưởng


Lê Hoàng Khánh Nhựt
Tổng Giám đốc
Đà Nẵng, ngày 01 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ


Năm 2020
(Theo phương pháp trực tiếp)


Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		3.816.524.884.957	4.211.229.102.485
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(2.462.859.201.380)	(3.312.416.326.800)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(270.736.176.630)	(254.564.222.334)
04	4. Tiền lãi vay đã trả		(20.529.836.312)	(40.932.883.071)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(64.233.288.628)	(44.247.533.519)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		35.073.896.690	65.673.470.780
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(180.250.259.701)	(218.762.820.792)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		852.990.018.996	405.978.786.749
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(9.147.217.800)	(15.829.540.770)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		200.000	205.518.000
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(234.000.000.000)	-
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		84.000.000.000	-
27	5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		3.681.569.375	1.652.798.825
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(155.465.448.425)	(13.971.223.945)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	1. Tiền thu từ đi vay		2.447.665.917.858	3.335.029.875.573
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(2.823.493.924.323)	(3.601.536.958.954)
35	3. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính		(406.147.576)	-
36	4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(178.188.904.650)	(130.671.863.410)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(554.423.058.691)	(397.178.946.791)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ


Năm 2020
(Theo phương pháp trực tiếp)
(Tiếp theo)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		143.101.511.880	(5.171.383.987)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		45.704.997.626	50.923.560.193
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		3.739.793	(47.178.580)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	188.810.249.299	45.704.997.626


Phạm Thị Quỳnh Nga
Người lập biểu


Trần Thị Mỹ Lệ
Kế toán trưởng




Lê Hoàng Khánh Nhựt
Tổng Giám đốc

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2020

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020
Nội dung chi tiết của Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020
đã được công bố thông tin tại địa chỉ: drc.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 03 năm 2021
XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

